

THANH TÂM TUYỀN

ĐÀO THOÁT



Đào thoát

phần 1

Thanh Tâm Tuyên

đào thoát

phần 1

Thanh Tâm Tuyền

Bìa: *M.C.P*

Nguồn: *Thư Quán bản thảo*

đào thoát

phần 1

THANH TÂM TUYỀN

Tuần báo KHỞI HÀNH

số 1 - số 15 – 1969

*Comme la vie est lente
et l'expérience est violente*

G.APOLLINAIRE

*Vì đời sống chậm rãi
mà trải nghiệm lại cường mãnh*

Trần Công Khanh dịch

1

Phùng ngoi đầu khỏi giấc ngủ muộn đã đây, giấc bù trừ cho cả một tuần lễ thèm thuồng. Hơi nóng hầm của buổi trưa ngọt ngọt đè ép còn phủ nguyên trên người nhớp nhúa. Phùng nằm nán thêm một lúc, lười biếng thần thờ, đợi thu hồi lần lần những ý niệm đã mất về mình, về sự vật. Chiều đang trỗi dậy trong tiếng động của xóm.

Phùng cầm chiếc áo lót lau mồ hôi khắp mình mẩy, xô mạnh hai cánh cửa sổ. Nắng còn đậm vàng trên mấy đỉnh cây

ngoài phố xa nhưng trời đã có màu xanh sẫm. Trong sân nhà bên đám trẻ con nô giỡn la hét quanh vòi nước. Phùng ngồi vào chiếc ghế mây rộng trong kẹt hốc cạnh cửa vào, xoạc căng thêm ngủ nữa. Giấc ngủ không đến chỉ có những ý nghĩ linh kinh quấy rối tâm trí. Ngày chúa nhật sắp hết và Hiền không tới như đã hẹn.

Phùng biết không thể ngồi lì mãi, đã đến lúc phải rời chiếc ghế, rời gian phòng riêng biệt. Bắt buộc phải đứng lên sửa soạn, không thể làm cách nào khác. Sự chán nản uể oải cùng một lúc làm đầy nỗi nhớ khiếp, Phùng nhìn suốt hết những giờ sắp tới những giờ cuối cùng của ngày nghỉ, trống trải và bàng hoàng kỳ cục. Như một giấc mộng biết trước sẽ gặp khi ngủ thiếp. Lộ trình phải đi qua, những cử động sẽ làm, những câu sẽ nói,

những chuyện sẽ bàn, những mặt mũi sẽ phải nhìn thấy... tất cả đều rành rọt, không sai trại là bao nhiêu.

Nếu Hiền tới, những giờ phút này được khóa lấp trong những cảm xúc của trò chơi đôi lứa nhưng lại trở thành nỗi bất giác ẩn hiện phía sau mớ âm vang ngầy ngật của trò chơi mang theo trong trí tưởng. Một nỗi bất giác khiếp đảm.

Phùng xuống nhà, vào phòng tắm, cố kéo dài những việc tản mẩn vô ích – trong nhà im lặng thông thoáng, không nghe tiếng một ai. Nghĩa đang lượn phố hay ngồi trong quán nước, còn bà cụ chắc chạy sang hàng xóm. Phùng ngồi bệt xuống sàn xi măng nhập, nhắm mắt tưởng tượng, vây vọc mình, vui thú và buồn bã. Rồi xối nước ào ào rửa sạch dấu vết.

– Cậu Phùng tắm đấy hả? Ăn cơm nhà rồi đi chứ. Tôi thổi cơm rồi đấy.

– Con không ăn đâu, Chốc nữa lên trên ấy con ăn cái gì lằng nhằng cũng được.

Bà cụ ngồi trên chiếc ghế gần chân thang chải vuốt lại đầu tóc. Bà gỡ đám tóc rụng vương trong răng lược, cẩn thận cúi nhặt mấy sợi rụng trên mặt gạch, quần gọn thành túm nhỏ.

– Tôi dọn trước cho cậu ăn. Chốc nữa tôi ăn với thằng Nghĩa.

– Thôi, mất công. Con chưa đói.

Phùng vào phòng, đóng cửa và ngồi trở lại trong chiếc ghế. Chiếc ghế rộng Phùng có thể ôm một người đàn bà nằm ngủ vẫn vừa, Sau mỗi lần thủ dâm Phùng đều nằm thu hình trong đó. Chiếc ghế

như chiếc nôi trong trí tưởng, ngời ở đó ẩn khuất mất dạng. Phùng nhìn qua cửa sổ, tầm mắt ngửa cao không bị cản, thấy những đỉnh cây xa rậm rịt như rừng. Nắng đã lụi hẳn, gió mát ủa vào phòng.

Bà cụ bước lên thang gỗ cửa phòng:

– Cậu lại ngủ đấy à? Sao chưa đi, muộn rồi.

– Con đi đây, cụ ơi.

Phòng mở tủ. Bộ quần áo thay tuần trước đã được giặt ủi ngay ngắn, hồ bột cứng nhắc. Bộ quần áo bản ném vào trong ghế. Phùng đội mũ kiểm lại các môn tùy thân, quay tới quay lui. Mỗi lần Phùng đều quên một món gì đó, nhưng trước khi đi không sao nhớ ra. Cuối cùng Phùng móc chiếc chìa khóa cửa phòng lên chiếc đinh treo lịch gần

cái cửa sổ chống mở ra sân trời có cầu thang gạch xuống ngõ, lối đi riêng của Phùng mỗi khi về khuya không phiên đến ai. Tấm lịch ảnh khóa thân vẫn phơi tờ thứ nhất in những tháng giêng và hai. Con số 19 trong tháng 2 được ai khoanh tròn. Có thể là Phùng đã đánh dấu cái gì đó nhưng không nhớ. Phùng xé tờ lịch, nhét vào trong học kéo bàn, nhặt chiếc bảng tên ghim lên ngực áo.

Bà cụ đón Phùng dưới chân thang tay cầm chiếc túi vải căng phồng.

– Tôi làm cho cậu hộp ruốc đây, Cậu nhớ tuần sau mang về trả tôi cái hộp cũ mới có cái đựng.

– Cụ lắm cảm quá. Con đã nói con không ăn. Cử hì hực làm cho mất công thêm mệt. Thôi cụ để lại nhà cụ ăn đi.

– Thì cậu cứ cầm lấy. Cậu không ăn thì cho người khác người khác người ta ăn.

Trong chiếc túi vài ngoài cái hộp sắt trắng còn những quả cam quả táo dòn chặt. Mỗi lần nhìn thấy mấy thức này Phùng có cảm tưởng mình là người bệnh. Bà cụ theo chân Phòng ra cửa.

– Cậu đã bảo giùm thằng Nghĩa chưa? Cậu phải bảo nó hộ tôi. Sao lúc này nó đi biệt cả đêm, chiều hôm không buồn về ăn cơm nhà.

– Con chúc tạt nó. Tuần sau con về con sẽ bảo.

– Cậu nhớ viết thư sang cho anh Đạt.

– Cụ bắt thằng Nghĩa nó viết đi, con bận lắm... Thôi, con đi.

Máy thu thanh mở ồn xóm. Bọn trẻ nhỏ túa chạy từng đàn. nhóc choai choai tán gẫu đứng chật lối đi. Trong các nhà, đèn chưa tắt, mờ tối. Thấy Tám bụng xoay trần sửa chiếc xe gắn máy, cong lưng đập lạch phạch. Thấy Hai Lành cũng đang hì hục lau xe vespa. Thấy Tư Chích nằm trên võng ngoài hàng ba, vợ ngồi dưới đất cho con bú. Trong quán bà Sáu, quanh bàn nhậu tiếng cười ầm ĩ. Ngoài đường lộ. chiều thoáng dịu êm hơn trong ngõ xóm.

* * *

Khởi thủy ánh sáng trong khoang các xe buýt hắt chiếu trên mặt hè đột nhiên trống trải rác rưởi. Mặt hè kẻ ô vuông, gần nơi bậc thềm tòa nhà lớn còn dấu phấn trắng những cuộc cờ “ca

rô” của đám xích lô lúc nghỉ ngơi. Dưới mái trạm đợi của hành khách, những chiếc băng không người. Lờn giốn hớt, chọc phá tung xuống cho mấy người phụ nữ đã quay lưng đi còn ngoái cổ lại hay những người còn tần ngần trên hè – Phùng không khi nào muốn Hiền có mặt trên vỉa hè ấy, lẫn lộn trong đám đông chờ chực quyến luyến, rồi lủi thủi trở về một mình.

Xe buýt chạy, tiếng ồn trong khoang xe lịm tắt dần. Những khuôn mặt đăm chiêu mệt mỏi, hòa lẫn vào nhau trong bầu không khí nhẩn nhục nín lặng. Một đôi tên vô duyên còn cố ném tiếng la ó xuống bên đường nhắm những thiếu nữ dạo chơi buổi tối. Phùng đứng nắm thanh sắt dọc gần trên trần xe, mỉm cười với những mặt quen, chỉ tay vu vơ ra ngoài. Một đứa sờ tay lên cổ ra dấu, Phùng làm

theo cử động ấy mới biết mình đã quên thất chiếc cà-vạt.

Lần nào Phùng cũng phải cúi đầu, trông quang cảnh phố xá. Buổi tối mới mọc lên trong ánh điện rực sáng chảy lan. Buổi tối còn dài biết chừng nào. Ở các ngã tư hiệu đèn xanh đỏ lưu thông còn bật chớp, Hiền đã phải kêu:

– Trông anh thế mà hóa ra anh trẻ con lạ,

Phùng cười, Trên đường đến trạm đón xe buýt, Phùng đã dừng xe xuống phố Catinat. Con phố lúc hơn sáu giờ vẫn đông người dồn ở một bên hè trong quầng từ Pagode xuống Brodard. Hiền thường tránh phải đi vào con đường ấy, Hiền bảo:

– Ở Sài Gòn bộ chỉ có độc một con đường ấy đáng để cho anh di hay sao...

Phùng bào chữa đó là một thói quen, thói quen và hại. Lâu lắm Phùng mới đặt chân trở lại phố ấy, một mình dễ chịu như không có sự gì thay đổi. Từ phía nhà thờ Đức Bà, con phố dốc thoải chạy giữa vòm cây xanh, bị rách một khoảng sáng rộng trước nhà hát thành phố, đục bờ sông mở ra một mảnh trời thấp đang ngả màu. Mảnh trời cũng như đám đông ở thật xa. Sắc trời ấy là trời của một bữa cơm tây ăn cùng chúng bạn, sau đó là cà phê quanh các phòng trà, chuyện trò nhăng cuội hai ba giờ sáng mới về. Phùng tìm một hiệu ăn khuất, chưa đến lần nào, ngồi một mình. Mấy anh ngồi bàn chưa tới đủ và cũng chưa thay quần áo. Trong nhà nhà bếp im lìm. Bữa ăn nhạt nhẽo không chút hương vị. Phùng nhìn, mặc ánh sáng trôi loang loáng trong mắt ru một giấc mộng tình, cho đến khi thấy mắt vụt tối.

Xe ra khỏi thành phố, và lúc ấy trong khoang những tiếng rì rầm bỗng nổi lên một quang rồi lại tắt lịm. Những quang tối đen tuôn tràn hai bên đường như làm sáng hơn ánh đèn trong xe. Phùng bao giờ cũng thức nhìn những ngọn nê-ông xanh muốt huyền hoặc gần hai bên thành cầu xa lộ, nơi những khối trần trụi quay lưng với con sông đen chảy thẳm bên dưới; những ngọn nê-ông chum quanh làm sáng rực cả một ngã tư đến vài chục thước với những bờ xây trắng toát, những lối rẽ quanh nghiêng vào trong những đám tối của rừng cao su, của vườn nhà, của một khu cư xá xây cất chưa xong. Những cơn gió tối lộng theo tốc lực xe trộn lộn mọi độ sáng trong mắt, khiến cuối cùng khi bước xuống khỏi chuyển xe buýt Phùng chỉ nghe một nổi chông chênh bất định như vừa rớt từ đâu đến.

Xe buýt đỗ trên đường giữa vũ đình trường và khu thiết giáp, rập chiếu bóng của trại Phụng dựng trên mặt đất cứng sạn nhỏ, nghe tiếng chân chạy lạo xạo quanh mình. Rập chiếu bóng nằm im dưới đáy dốc Vũ đình trường nằm phơi trong thứ ánh sáng hoang tịch hơn, thứ ánh sáng nghe lẫn sự yên nghỉ nhọc nhằn của cả một trại binh rộng lớn. Những con đường hai bên vũ đình trường trồng những hàng dương thấp, như của một thành phố gần biển, rộn tiếng chân hấp tấp trong một lúc.

2

Phùng đi dọc qua vũ đình trường cùng một vài người, dưới bầu trời cao tít của một ngày cuối hạ, nhìn lên các bóng điện như nhấp nháy không muốn nghe giọng nói của mình lúc này, lắng nghe tiếng chuyện trò của kẻ khác. Một đứa, vẻ bí mật, nói về một tin tức dưới thành phố. Rồi cả đám im lặng mau bước. Vào đến những con đường tối rậm, Phùng thấy mình cũng chỉ còn là một cái bóng đen không mặt mũi ở đằng trước và đằng sau các bóng đen khác thấp thoáng

lẫn trong hàng cây, đối với những dãy phòng thấp sáng huyền ảo ở hai bên cách những khoảng sân cát. Trong các phòng, giường chông 2 tầng lênh kênh ngổn ngang đồ đạc. Ngoài hành lang người nào người nấy đi như chạy.

Ngoài sân đại đội đang tập hợp, sửa soạn điểm danh. Phùng đứng lẫn vào hàng cuối chiếc túi vải vắt trên vai. Một đứa đứng trước quay đầu lại kêu:

– Ông già hút vào đây rồi. Tưởng ông dù luôn,

Tên tuần sự trung đội đến bên cạnh Phùng:

– Đúng, ông già hút không? Đủ rồi.

Hắn đi ngược trở lên, đếm lại lần nữa, tiến đến trước thêm cửa văn phòng đại đội, cúi gập người kê giấy trên đầu

gối ghi chép hí hoáy, Mấy tên tuần sự chụm đầu vào nhau bàn cãi, đếm đi đếm lại quân số.

Trong hàng một vài tiếng la ó sốt ruột và tiếng cười rộ hưởng ứng. Dưới Câu lạc bộ vọng lên oang oang mấy bài ca rên rĩ lái nhái hết ngày tháng lời thở than suốt muốt chặt

ngấy lỗ tai vào những buổi trưa cần vài phút chợp mắt hoặc buổi tối cần phút yên tĩnh. Phùng ngó trời, thấy sao lấp lánh, cử động chân tay theo hiệu lệnh. Viên trung úy cán bộ đại đội trưởng, đứng trên thêm cao giọng nhắc nhở những công việc phải sẵn sàng cho ngày mai. Chuông đánh thức lúc ba giờ sáng, đại đội tập hợp xong lúc 3 giờ rưỡi, phải mang đầy đủ các thứ trang bị, những người có trách nhiệm sẽ tập hợp tại văn phòng đại đội ngay sau đây nhận lệnh, những người

khác về sửa soạn quân trang vũ khí, phải ngủ trước mười giờ, sẽ không ai được vắng mặt, khai bệnh để ở nhà, đây là cuộc hành quân cuối khóa kéo dài trong năm ngày, đi vào vùng ngầy lổ tai vào những buổi trưa cần vài phút chợp mắt hoặc buổi tối cần phút yên tĩnh. Phùng ngó trời, thấy sao lấp lánh, cử động chân tay theo hiệu lệnh. Viên trung úy cán bộ đại đội trưởng, đứng trên thềm cao giọng nhắc nhở những công việc phải sẵn sàng cho ngày mai. Chuông đánh thức lúc ba giờ sáng, đại đội tập hợp xong lúc 3 giờ rưỡi, phải mang đầy đủ các thức trang bị, những người có trách nhiệm sẽ tập hợp tại văn phòng đại đội ngay sau đây nhận lệnh, những người khác về sửa soạn quân trang vũ khí, phải ngủ trước mười giờ, sẽ không ai được vắng mặt, khai bệnh để ở nhà, đây là cuộc hành quân cuối khóa kéo dài trong năm ngày, đi vào vùng có

thể gặp địch, không phải chuyện giỡn nữa...

Đám đông tản hàng, túa kéo vào trong các phòng. Ánh điện trong phòng cùng tiếng ồn động tạt vào mặt như một dội nước hấp nhiệt sau buổi trira ngút nắng. Các cánh cửa tủ mở toang đồ đạc vút bừa bãi trên mặt giường, dưới lối đi giữa hai giường. Phùng leo lên giường của mình trên cao, sát ngay cửa sổ, ngả lưng trên tấm nệm vải thô vàng ketch, bụi bặm và hoen ố, bốc mùi hôi khét. Phùng nằm yên nghe, không thấy bóng, tiếng bước vội vã của những kẻ về chậm trong hành lang hay ngoài con đường dẫn xuống đám nhà mái tôn nằm dưới thấp. Đằng sau lưng Phùng rộn tiếng hô hoán cãi lẩy về đồ đạc mất, lời châm chọc trêu cợt lẫn nhau, những chuyện khoe khoang ầm ĩ về các thú thành phố

đã hưởng trong ngày qua...

– Anh Phùng. Mai anh không đi hả?

– Có chứ. Chốc nữa xếp cũng kíp.

Tú nằm giường dưới, học trò Phùng mấy năm trước, với hai mươi tuổi, tình nguyện, mỗi buổi tối Chúa nhật trở về, mặt mày đều thẫm tím bì bì, dáng điệu khụng khiêng bất cần đời. Thường nó đợi cho không khí trong phòng đã lắng dịu, đèn đã tắt, nó mới hỏi chuyện Phùng, ngỏ tâm sự bằng những câu rời rạc trước khi cất tiếng ngủ.

– Hồi chiều em kiếm anh ngoài Lê Lợi. Tính rủ anh đi uống la-ve.

– Thế hả? Tôi đi ở phía trên này. Cậu có ăn cam thì lấy mà ăn xong để vào tủ hộ tôi.

Phùng thòng chiếc túi vải xuống giữa đồng “ba lô» của Tú. Lúc tiếng đĩa hát nỉ non dưới câu lạc bộ vang lớn hơn, một vài phút trước khi tắt im, trong phòng hầu hết đã chui vào mừng và chỉ còn những cuộc trò chuyện tay đôi, tay ba trong các giường, Phùng bấy giờ mới lịch kích thu xếp hành trang, Tú đứng bên phụ giúp,

– Ông già hút ơ, rồi chưa?

– Ông còn mắc hút mà.

– Rồi, ông tắt giùm cây đèn. Anh em ngủ sớm cái coi.

– Ông già, ông có mang theo đủ thuốc không? Thiếu thuốc mới làm sao ông đi nổi.

Phùng cất tiếng cười phụ họa với những tiếng cười chọc phá xung quanh, thay quần áo, đốt điếu thuốc cuối cùng

của ngày mang theo lên giường. Phùng ngồi cao, ngó khắp gian phòng một lượt, trước khi tắt điện. Phùng vẫn chưa giăng mùng. Trong bóng tối lập lòe đốm lửa thuốc. Đã hết ngày Chúa nhật. Hiền không đến. Và đã tiếp tục cơn mộng du bí bưng cảm giác cùng quên lãng xen chập. Phùng không tài nào nhớ đã làm gì hết buổi sáng Chúa nhật.

* * *

– Anh Phùng, anh ngủ chưa?

– Cái gì?

– Anh chưa ngủ hả anh?

– Ừ...

Phùng mỗi chiều thuốc mới, đập muỗi vo ve bên tai. Dưới Câu lạc bộ người ta

đang quét rửa dọn dẹp. Đám binh sĩ và gia đình bán thức ăn đêm trong phòng tắm công cộng, hoặc lén lút sau hè các đại đội đi qua sân, vòng các lối tắt trở về khu gia binh. Một chiếc transistor đang phát thanh bản tin dài nhất trong ngày, giọng người nữ xướng ngôn trôi bập bênh theo bước chân xa khuất. Đã mười giờ hơn.

– Anh Phùng này. Người ta có thể nào cùng một lúc yêu nhiều người được không?

– Nhiều là bao nhiêu mới được?

– Hai, ba, bốn.. người một lúc.

– Có thể được chứ.

– Em muốn nói là... trai gái yêu nhau ấy.

– Sao lại không? Cậu không thấy đàn ông hai ba vợ, đàn bà hai ba chồng à.

– Không. Em không muốn nói chuyện ấy... cái thứ giống đực giống cái gần nhau. Em muốn nói là yêu... yêu thành thật... yêu không ai hơn ai kém cả. Yêu một lúc hai ba người bằng nhau, đều tha thiết như nhau cả... Có thể nào được như thế không anh...?

Phùng bật cười. Giường dưới sát cạnh Tú hình như Lý cũng cười, Trên trần nhà đầu phòng đằng kia Phùng trông thấy một quầng sáng mờ chiếu. Sinh dùng đèn bấm ngồi trong mùng viết thư, nó viết thư tối ngày, cái bóng của nó cắm cúi cô đơn.

– Làm thế nào mà cậu biết được là yêu bằng nhau? Cậu lấy cái gì mà so sánh?

– Biết chứ, biết được chứ... như em, em thấy như thế. Không hiểu bọn con gái có như thế không?

– Cậu yêu một lúc hai ba cô. Đồng ý. Nhưng căn cứ vào đâu cậu – dám bảo là cậu yêu như nhau, không ai hơn không ai kém nào?

– Em ngồi gần ai, em cũng thấy... khó nói lắm, không thứ nào diễn tả được... đại khái là em bị hấp hỗn nhưng mặt khác, em lại nhớ thương cô khác, Gặp người này em nghĩ thương người kia, gặp người kia em lại thương người này. Đại khái nó thế. Đã bao giờ anh cảm thấy như thế chưa?

Giọng của Tú say sưa. Nó kéo người lên, nép giường sắt kê cọt két, thò đầu ra mừng, ngửa cổ trông lên phơi khuôn mặt mờ tỏ trong bóng tối như sợ Phùng

nghe không rõ hết lời, không tin.

– Chưa. Mà việc gì cậu rắc rối thế. Trước sau rồi cậu cũng chọn lấy một thôi...

– Đó, đó. Chính là điều anh hỏi đó. Em không muốn chọn, em cũng không thể chọn... Thế là yêu bằng nhau chứ gì?

– Thì chọn một người nào khác hẳn, ngoài số ấy đi.

– Thế còn nói chuyện làm gì nữa. Vấn đề đâu đã giải quyết.

Phùng đợi Tú nói tiếp nhưng nó im lặng. Sinh tụt xuống khỏi giường, bị tên nằm dưới khó chịu cắn nhằn, chiếu đèn bấm ra ngoài hành lang phía sau. Tiếng đép lẹp xẹp nhẹ nhàng đi về cuối dãy.

– Cậu rắc rối bỏ mẹ. Không có vấn

đề nào cả, có gì mà phải giải quyết...

– Nói như anh thật tiện. Đâu dễ như thế.

Tú rút đầu vào mừng. Một lúc nó nhún nhảy lưng làm cho chiếc giường sắt đánh nhịp. Lý gắt khẽ:

– Ngủ đi ông lỗi con. Để người ta ngủ.

– Ông ngủ ông cứ ngủ. Tôi thức mặc tôi. Ông không có cái quyền gì bắt tôi ngủ cả. Tôi cũng cấm ông không được gọi tôi bằng lỗi... ông hơn tôi cái chỗ nào, ông nói tôi nghe.

– Không lỗi thì nhóc được không?

3

Bất ngờ Tú lớn tiếng:

– Này tôi không đùa đâu. Tôi cấm ông dùng cái giọng cha chú ấy với tôi. Một lần nữa tôi không tha ông à. Vào đây đứa nào cũng như đứa nào cả. Ông là cái cớ gì mà dám gọi tôi là lỗi. Ông cần ngủ thì mặc xác ông. Mặc mớ gì tới tôi. Tôi thức cả đêm nay xem đứa nào dám làm gì.

Tú nhảy khỏi giường, vòng ra bật đèn sáng trưng cả phòng. Lý bối rối không

biết phản ứng:

– Làm cái gì thế, làm cái gì thế.

Tú như con chó điên cuồng trở lui trở tới trong phòng:

– Đứa nào ngủ cứ ngủ, tao thức...

Nó vẫn bất thường như thế, cả trung đội ai cũng ngán nó. Sinh vào đến cửa hỏi:

– Chuyện gì thế này?

Một vài tên hoảng hốt bật ngồi lên trong mùng, có tên mê ngủ đã thò cẳng xuống đất ngồi dụi mắt. Lý phân trần:

– Anh xem có chuyện gì đâu, anh xem... đấy anh biết... nó có chuyện gì buồn. Sinh trèo lên giường, nằm xong xuôi mới cất tiếng gọi:

– Tú ơi. Mà cho tao xin. Tắt đèn tao ngủ.

– Mà xuống mà tắt lấy.

Tú vẫn đi tới đi lui, lục bị đông nước của người khác uống ừng ực. Rồi nó tới đứng trên đầu giường Lý chửi:

– Anh muốn là gì mặc xác anh. Đối với tôi anh là thằng hèn. Anh cần ngủ, lúc nào anh cũng cần ngủ. Tôi hỏi sáng sớm mai anh có đi không đã nào. Chắc chắn là anh ở nhà rồi. Hội thảo văn hóa, văn hóa cái con khếch. Lúc nào cũng quan trọng. Mai một mình anh, anh ngủ cả ngày, mấy đứa văn hóa các anh ở nhà tha hồ mà ngủ, mà hội thảo. Xin lỗi các anh chứ, thứ các anh mà đòi đề đầu tôi, tôi chịu thế nào được. Anh hèn lắm, anh phải nhớ như thế mới được...

Lý nín khe, không trả lời. Phùng ném mẩu thuốc đã cháy xém đến sát đầu các ngón tay ra ngoài cửa sổ.

– Tú. Thôi đi ngủ đi. Cậu say, chậm quá. Say thế đủ rồi.

Và Phùng lại phải ngồi dậy tắt đèn thêm một lần nữa. Tú chui trở vào giường vẫn lải nhải:

– Anh để cho em mắng vào mặt chúng nó một lần mấy thằng hội thảo văn hóa... văn hóa... văn hóa là cái cút chó khô gì... văn hóa gì thứ chúng nó... văn hóa... hèn như con chó...

* * *

Chuông báo thức rền hai ba hồi. Tiếng gọi vang dậy, dậy đi.... Phùng mở

bùng mắt, đèn phòng bật sáng lóa, ngỡ ngàng như chỉ vừa chớp thiếp vài giây chưa kịp ngủ. Trên giường không giăng màn, Phùng đã ngủ quên phơi cho muỗi cắn. Dậy, dậy... người ta gọi lôi kéo đánh ngay mình nháy khỏi giấc ngủ vít chặt, Phùng trở mình, nằm duỗi ngửa mặt môi trơ cứng. Ngoài hành lang bóng người đổ qua hồi hả tới tấp, họ xô bâu quanh các bể xây, các vòi nước, tranh nhau múc hứng bằng mũ sắt, hộp lon, ca nhựa... Dưới bầu trời nhọ nhem, trong dư vang của giấc ngủ lớn vờn, không ai trông rõ ai, không ai có thì giờ để nhìn, họ chen đẩy luồn lách vào đám đông rồi mau thoát ra ngoài lúi húi một chỗ súc miệng rửa mặt sơ xịa. Phùng nghe rõ xa tiếng nước phun mạnh nhưng bài hoại rồi rã không buồn cử động.

Lúc Phùng nhồm được thân lên,

nhiều người đã trở vào phòng, đang thay quần áo xỏ giày. Hầu hết các giường đều sạch trơn thoáng trống, cả phòng chỉ còn một hai cái mùng chưa cuốn. Phùng leo xuống đất. Tú vẫn còn úp mặt trong tường ngủ mê, quần áo trần mặc sẵn trên người, Phùng lay vai thẳng bẻ. Tú bật lên như con lật đật, quờ tay giật đứt bốn góc dây buộc, vo tròn cái mùng liệng vào tủ và chạy kiểm giày. Bao giờ Tú cũng xong trước và sang phòng bên đặt giá súng mang về luôn khẩu súng của Phùng.

Chuông tập hợp réo, được phụ họa bằng những tên lăng xăng chạy trong hành lang kêu: Tập hợp, tập hợp... Đám đông tản mác dài trong hành lang, ngồi trên các bậc thềm, bờ gạch, đứng tựa núp dưới các gốc cây, trong xó tối túa đổ vào trong khoảng sân có ánh đèn chiếu sáng mập mờ. Cả một bầu nặng nề (mấy

anh đi như bầy bò, lính tráng gì vậy) xô dịch chậm chạp lười biếng, dồn lui xích tới, va chạm cái lấy chí chóa, một hồi lâu vẫn chưa thành hình thù hàng lối. Tiếng la trên bậc thêm: lệ lên, lệ lên xong chưa, còn ai trong phòng không. Cái điệp khúc lệ lên, lệ lên, xong chưa, báo cáo đi nhắc cả chục lượt, từ trên hành lang truyền vào trong các hàng. Và vẫn còn tiếng chân chạy lịch bạch của kẻ chậm trễ nhào từ trong phòng ra lẫn nhanh xuống sân. Mấy anh là người có học, trí thức... đó cũng là một điệp khúc quen. Lúc ấy, những lúc ấy, Phùng hát thầm với riêng mình một điệu nào đó bắt nhớ tình cờ, giấu điệu thuốc đầu ngày chưa tàn trong lòng tay khum chấp sau lưng

Trong một phút bằng chụp xuống tự nín lặng cùng khắp không sao tìm thấy vài giây trước. Sự nín lặng nhấp nhô lan

trước các dãy nhà trong một khu đèn đã tắt trở lại. Trời tối thui không thấy bóng lá trên cây. Rồi bắt đầu dấy lên âm thanh rào rạt lạ tai, nhiều đại đội di chuyển liên tiếp từ các sân tối khác xung quanh. Trung đội của Phùng là trung đội súng nặng, đi sau rốt đại đội, Phùng phải xách thêm một thùng đạn đại liên. Bước đi, Phùng dẫm theo bước của người khác, nghe tiếng nghiêng của da giày, tiếng lạch sạch của thùng đạn lăn lộn trong những khua động ngợp quanh mình.

Các ngọn đèn trong doanh trại hiu quạnh xa cách thường ẩn bám trên thân cây tỏa ụp ánh sáng trở xuống đoàn người di chuyển, Phùng tưởng mình đang nổi lên bên trên một dòng nước không thoát, đậm đặc màu xanh rêu và lổn nhổn những đồ vật thừa thải vớt bỏ.

Đoàn người dừng lại trước khi xuất trại. Phùng ngồi trên thùng đạn nghỉ ngơi, hút điếu thuốc thứ hai trong ngày. Dọc bên đường dốc, ở dưới thấp, dãy nhà một tầng dành cho các sĩ quan của trường ngủ say. Những khoảng vườn nhỏ trồng vài bụi rau nếp dưới chân bờ cỏ lan từ trên mặt đường. Thoạt đầu Phùng còn trông thấy mình bị vây chặn bởi các thân đứng, lát sau Phùng có thể phóng tầm mắt nhìn tuốt xuống cổng trại, và ngược trở lên đầu dốc. Đoàn người dài đều ngồi, còn giữ hàng lối, rải rác những người đứng dọc hai bên. Cách mười hàng, Tú đứng dậy quay ngoắt hỏi:

– Anh Phùng đâu?

Câu hỏi truyền quanh vẫn theo thói lệ đùa cợt:

– Ông già hút đâu? Ông già hút đâu?

Phùng gọi Tú:

– Đây, đây.

Tú len tiến đến:

– Em xin điều thuốc hút cho tỉnh ngủ.

Tú bật lửa đốt điều thuốc xong đưa quẹt soi một vòng. Các gương mặt ng-hiêng ngó lên thoáng hiện mờ tối dưới nón sắt. Tú đông nấp quẹt, rồi lại bung mở bằng một tay kêu tách tách.

– Đào mới tặng em cái hộp quẹt này.

Phùng cầm chiếc hộp quẹt của Tú, bật thử. Ngọn lửa nhỏ bốc cao nhún nhảy xanh biếc và Phùng lim dim mắt.

– Lúc nãy em quên bảo anh, em bỏ hết mấy quả cam của anh trong ba lô em ấy. Anh ăn không?

– Cú để đẩy đi.

Tú ngồi chống kiếng trên hai đầu mũi giày, nghển cổ ngó qua đầu Phùng và kêu:

– Sinh, Sinh mày ngủ rồi đấy à.

Phùng quay nhìn lại, Sinh ngồi ngay sau lưng bó gối, đầu cúi gục, nón sắt lật bỏ một bên. Sinh ngơ ngác ngẩng lên, lúc lắc đầu, cười nhe hàm răng trắng đều.

Ngọn pha trên vọng canh bỗng quay soi vào trong. Luồng sáng chiếu rọi suốt con dốc lổ nhổ người ngồi. Sinh lóa mắt giơ tay che đỡ. Tú đứng lên văng tục bóng đèn phóng lớn kéo dài. Ngọn pha tắt ngấm. Phía trước bắt đầu di động. Phùng nói:

– Đi rồi.

Tú trở về hàng. Những tiếng động sửa soạn khởi hành lan dần ngược dốc. Một chiếc nón sắt rớt mạnh xuống mặt đường. Vũ khí đụng

chạm lịch kịch. Phùng cũng chống tay đứng lên.

Ra khỏi cổng trại, đoàn người tách đi hàng dọc sát hai bờ đường, kín tiếng, dưới vòm trời chưa thấy dấu ngày. Con hương lộ tiếp tục đổ dốc đến tận cây cầu gỗ bắc ngang con rạch nhỏ, với một điểm canh của dân vệ mái tôn lụp sụp dựng trên khoảng đất thoải một đầu cầu. Phùng dõi theo bóng lưng của người phía trước, một lúc bị cơn buồn ngủ vây kín mặt mũi. Phùng cố mừng tượng cảnh vật làng xóm dưới hai bên bờ đường còn chìm lẫn trong màn đêm, cảnh vật đã làm quen từ hơn nửa năm, qua lại hằng bữa, nhưng đầu óc càng lúc càng

ngày ngật hôn ám. Phùng chỉ nghe xung quanh những bước chân đạp trên bờ cỏ, dẫm trên mặt đường đá dăm và bên kia lộ các bóng đen, mờ ảo lăm lăm di chuyển hoài không ngớt. Phùng cố chống đôi mắt muốn sụp xuống, hình dung ngôi nhà mát mẻ đã băng ngang từ sau ra trước, men sát theo vách lá liếc mắt dòm vào trong qua song cửa, hình dung cái lu nước mưa đầy nắp kín, kê trên mấy cục gạch đầu thêm bên gốc cột có treo cái ca nhôm có thể tự tiện mức uống không phải hỏi xin, hình dung những khoảng vườn nằm nghỉ trưa núp quanh gốc mít lá dày ngửa mặt đón tia nắng xuyên nhỏ như kim nháy múa trên mi mắt, hình dung những con đường mòn chạy tuồng luông từ xóm này qua xóm nọ đằng sau các nhà hoặc len giữa các vườn tược đường mương ngang dọc, hình dung bóng trắng tròn to trên mặt sông khuya

lạnh im vắng rợn rùng... bóng trăng trên sông nhìn từ trên cầu lúc ba giờ sáng và vẫn phải bước thất thểu, bước mãi, bước mãi...

4

Phùng thấy mình ngồi bệt dưới đất. Bụi tre sau lưng xào xạc. Người ta đang sửa soạn tiếp tục di chuyển. Hai hàng người kéo dài nổi xám ngoài quãng trống giữa ruộng dưới nền trời nhạt phếch, rồi lẫn trong mồm đen các lùm bụi xa. Phùng ngủ quên chẳng rõ bao lâu, nhưng nhớ chưa được bao xa; mới chỉ vượt cây cầu cuối dốc trại, quẹo vào đường xóm mấy trăm thước. Con đường sẽ dẫn ra xa lộ sau khi băng quá một thôn trù phú. Tuyến xuất phát ở

bên kia xa lộ. Chỗ này là đầu thôn. Gốc cây to cành lá um tùm sừng sững trên gò thấp một bên đường.

Xung quanh không nghe một giọng quen. Phùng đã rút tụt phía sau vì cơn ngủ gục, vội vã lìa hàng nối đuôi, tiến lên phía trước. Buổi sáng thứ hai thế nào cũng trực trặc. Chỉ tại Hiền... Dây nón sắt buông thông đong đưa lách cách theo nhịp bước nhanh, Phùng vừa đi vừa ghé dòm vào những gương mặt tối tăm lầm lũi khi vượt qua. Thỉnh thoảng ánh đèn bấm lóa soi thẳng vòng sáng đập mắt Phùng. Đoạn đường ngật cát lún giày làm Phùng trật cảng mấy lần. Một đổi xa, Phùng bắt kịp đại đội, thở phào nhẹ mình, nhập vào hàng dọc chậm bước.

Trong buổi sáng chưa rõ mặt, tiếng trò chuyện rù rì chập choạng đứt đoạn xen với quãng im nổi đầy những tiếng

động chộn rộn không ngớt trôi. Phùng buông thả mặc bản năng hợp bầy dẫn dắt, có thể nhắm mắt đi, có thể ngủ bất đi như lúc này một cách yên ổn. Nếu bất ngờ gục chết cũng chẳng hay.

– Chết cha...

Phùng nghe rõ tiếng kêu của mình bay vượt không kịp ngăn, đứng khựng. Tiếng hỏi lao xao, mấy người dừng lại chụm xung quanh. Sao lại đứng lại... Cái gì vậy? Đi... đi... Những vòng người phía sau bọc quanh đám tụ, hỏi một câu tò mò rồi lại tiếp tục bước.

– Chết cha, tôi bỏ quên thùng đạn.

Phùng trở ngược, chạy giữa đường. Những chiếc bóng lúp xúp vẫn từ phía lùm bụi tuôn ra quăng trống ngoài ruộng chưa hết. Phùng lom khom mò tìm suốt

bụi tre, trong khi bóng người tiến qua sát bên rồi mất. Tú xuất hiện hồi nào, chân giày quơ đá lạt sạt vào bụi cỏ bờ đất kiếm giúp.

– Anh còn ngồi đầu nũa không?

– Không nhớ... Tôi ngủ quên.

Phùng nhớ tiếng quai xách lạch sạch của chiếc thùng sắt hình hộp chữ nhật còn nghe rõ khi xuống dốc ngoài cổng trại, cái cảm giác đau cắn trong lòng bàn tay nắm vì sức nặng như vẫn còn. Tú đi ngang mặt đường sang phía gốc cây lớn và những bụi cây gai.

– Không... chỉ ở bên này thôi.

Phùng đứng ngây giữa khoảng đường bỏ không hiện nổi mấp mөр sâu hút trong vòm đậm đặc của cây cối.

– Chắc có đứa nào xách hộ anh... anh nhớ không?

– Chắc thế.

Phùng đeo khẩu súng cá nhân lên vai, hai tay thông dong thoải mái, móc thuốc hút. Hơi thuốc quen của buổi sớm làm dịu những xốn xang bức bối. Phùng nghĩ: chỉ tại Hiền, Hiền không đến... Tại sao Hiền không đến? Kỳ cục.

– Thôi mình đi đi.

Lần này Phùng không chạy. Tú theo bên gót. Phùng cũng không phải ghé dòm các gương mặt bên đường. Dường như sự trở đi trở lại giúp Phùng có thể nhận rõ ra chỗ của mình trong bầy dễ dàng khi gặp. Và trời cũng đã hừng sáng, thứ ánh sáng nhẹ phủ như cảm giác trên mặt mũi đã thấy bụi bặm dính. Một quãng,

Phùng phải ném bỏ điều thuốc chưa tàn hết nửa, tạm lẫn vào trong hàng nối đuôi tránh tiếng nạt nộ của một viên sĩ quan cán bộ, rồi Tú len lỏi vạch hàng rào, đi xuyên trong các sân vườn trước nhà còn lặng tiếng, để vượt đến trước. Tú đi vòng vèo, nhiều lúc sâu vào tận sau nhà tìm lối, như sắp lạc. Những tàn lá thấp xòe tấp vào mặt. Chốc chốc chó sủa ran bỏ chạy. Đoàn người dưới đường trũng thấp, chỉ trông thấy những bầu nón sắt nhô thụt và âm động dài đã hòa lẫn trong sự nín thính của ngày đang lên ngập ngừng.

Nghỉ chân dưới gốc cây điều, trái gân đã nhìn được sắc đỏ, Phùng mượn hộp quẹt của Tú đốt thuốc, bụm tay giữ ngọn lửa đưa Tú ngắm, hỏi:

– Tuyệt không?

Tú không hiểu, nó cũng rút thuốc

châm hút rồi dập tắt ngọn lửa xanh.

– Có món này đặc biệt.

Tú rút bi đông, dần dật khó khăn vì sau ba lô của nó đeo thêm mấy trái đạn súng cối 60 kênh cang, Tú mở nút, chìa tới trước mặt:

– Cà phê. Em mua tối hôm qua. Chỉ tiếc không có đá.

Phùng hớp ngụm, tỉnh táo, nghe rõ vị lạnh tanh của chất kim bình chứa. Tú nốc một hơi dài, bật khà thành tiếng, lột chiếc nón sắt, chiếc nón sắt trong vành dây đeo có ghi một câu tiếng Tây ngô nghê than thân trách phận một cách khôi hài.

Tú với tay bứt mấy trái điều trên đầu, nhét vào ngực áo. Thân nó cao lêu đêu, xếp hàng chuyên phải đứng đầu, Phùng

nhớ trong lớp nó ngồi bàn cuối và mỗi lần bị gọi đứng dậy đều lom khom.

– Bây giờ chỉ về nhà nằm ngủ thẳng cẳng là sướng... Hay anh với em chuẩn về đi.

– Làm sao cậu vào trại?

– Thiếu gì cách... không thì về tuốt Saigon.

– Còn các món linh kinh này...

– Ủ nhỉ... Giấu tại chỗ nào... Muốn ra sao thì ra.

Phùng đưa chiếc nón sắt trả Tú, nhìn vào mắt thằng bé. Trong bóng mờ, chắc nó chẳng trông rõ ánh mắt Phùng nhưng nó vẫn cúi đầu lẩn tránh, Phùng nghĩ nó vẫn nhìn thấy ông thầy ngày trước, ông thầy bất đắc dĩ..,

- Đâu có được.
- Thế còn thùng đạn của anh?
- Chắc đứa nào cầm hộ...

Trong nhà hình như có người thức dậy động kịch lịch. Tú chụp nón sắt lên đầu uể oải, có lẽ đến hồi nó thấm mệt. Nó đi thẳng ra phía đường mở chiếc cổng tre, bước xuống bậc đất nện nhìn toán người đi qua ở dưới, không một ai chú ý. Rồi nó tiến nhanh nhập vào hàng và lại len lỏi vượt. Phùng vừa bám theo vừa luôn miệng xin lỗi.

Phùng và Tú bắt kịp đại đội khi băng qua lộ. Lúc ấy khoảng năm giờ sáng. Những chiếc xe hơi phải đậu chờ hai bên để đèn chiếu và máy nổ. Những bóng người trong xe im lặng không mặt mũi chăm chú nhìn sự di chuyển qua đường

giữa một vùng sáng rọi như một đoạn phim tắt tiếng. Một vài tiếng tung ném không hưởng ứng: đi chơi sướng nhỉ... Mặt lộ nhô bỗng thoải dốc về phía Saigon. Mỗi lần nhìn xa lộ Phùng đều thấy nó là một cơn mơ phẳng nhẵn trần trụi mang vẻ đẹp phô phang kiêu hãnh. Cơn mơ làm bằng những ý tưởng sáng sủa chắc nịch, trí tưởng tượng suốt cùng kiệt ảnh tượng. Trưa nào nắng ngút di hành bên bờ đường, mắt kèm nhèm vì mồ hôi, mặt trời như cục lửa bậu sau gáy trên lưng áo, thấy mặt lộ trườn trái tit tấp với những bóng nước ảo ảnh như một mặt gương ám hoen mờ đục, Phùng tưởng mình có thể lăn lông lốc trên đó như bánh xe hơi nhưng không thể đi, con đường không thể đi. Và Phùng mong đợi được giạt xuống các thôn xóm, rừng cây, khu đồi bên đường. Mấy cán bộ đại đội đứng chặn xe kêu:

– Súng cầm tay, gà chết, súng cầm tay.

Trong hàng bên kia vọng tiếng cười khúc khích.

– Ông già hút, thấy không?

Bước lên bờ đường cao, hai hàng người chụm hẹp lại và bắt đầu xô lệch mất hàng trên triển đồi. Tú kêu cùng một lúc với những tiếng cười vang:

– Đây rồi, anh Phùng.

Sinh vác cây còng đại liên trên vai, tay xách thùng đạn của Phùng, đứng nhe răng cười:

– Hết hồn hả?

– Tiên sư anh. Anh chơi để cho tôi với ông ấy chạy ngược kiểm. Hít cốc bỏ mẹ.

– Ông già tổn chưa? Tối ngày chỉ lo hút. Hồi nãy tôi xúi nó liệng bên bụi coi kỳ này ông tính sao.

– Tôi đi sau anh. Mới xuống dốc mấy chục thước hỏi đã không thấy trả lời. Anh đi mà ngủ được giỏi thật. Tôi gỡ sách thùng đạn anh cũng không hay. Tính trả lại anh chừng dòm lại đã mất dấu. Cứ phải sách luôn cho anh nặng thấy mồ... Lát nữa tôi kiểm càn cây mình xâu hai thùng gánh là ăn chắc.

Phùng cười cười bào chữa như mỗi lúc bị Hiền chê trách.

Trên triển dốc thoải dài, các đại đội kéo tới dàn rộng. Trời ửng những vệt hồng thấp báo hiệu một ngày nắng nhiệt. Những tiếng động tỏa bay trong buổi mai đang rạng thật nhanh. Chỉ một vài phút, buổi sáng như đã cũ và sắp lên

năng. Người ta đã tiến đến tuyến xuất phát và dừng nghỉ. Quân trang được phép tháo bỏ người nằm ngôi la liệt từng đám. Phùng uống mấy ngụm cà phê của Tú, xong nằm gối đầu trên ba lô, hé mắt nhìn nền trời nghiêng theo mặt đất. Cuối tầm mắt che cúp, bóng người bé nhỏ giữa đám ruộng không, Bên cạnh Tú và Sinh ngồi bóc cam ăn nhồm nhoàm. Phùng vẫn yêu những buổi sáng, những buổi chiều tối, nằm ngửa phơi trên đồi lim dim không nhớ tưởng rõ rệt. Rồi Phùng lại thiếp ngủ, miếng cam Sinh nhét vào tay giữ nguyên.

5

7họ và Sinh loay hoay bố trí khẩu đại liên trên mô đất cao hướng về phía xóm nhà lợp lá sau hàng cây thưa thớt. Phụng nằm nghiêng trên bờ ruộng, cạnh mô đất, quay mặt về hướng quốc lộ số 1 vừa vượt qua cách khoảng hai trăm thước. Xe cộ xuôi ngược bình thản, ở khúc quanh mặt kính tia loé ánh nắng sớm. Đại đội bắt đầu tiến vào khu vực ngoài chu vi an toàn vẫn được dùng làm vùng huấn luyện. Trung đội đi đầu đang

di chuyển vào lục soát xóm nhà gặp đầu tiên.

Thọ nằm úp sấp, ngắm nghía điều chỉnh, quay đi quay lại nòng súng kéo cần lên đạn lạch cạch. Sinh kêu:

– Đừng có bắn ẩu nghe bồ, bắn bậy bắn bạ trúng đít tụi nó...

Thọ vẫn ôm chặt khẩu súng mắt không rời bảo:

– Mấy cha có nhiệm vụ bảo vệ xạ thủ nằm kiểu gì lạ vậy.

Thọ nghiêm chỉnh thật sự, là một tên hành triệt để mệnh lệnh và có vẻ thích thú thật những trò chiến trận. Ngoài dân sự Thọ dạy đầu tại trường trung học công lập dưới Vĩnh Long, còn độc thân và được một cô học trò khá xinh lặn lội từ dưới tỉnh lên thăm thường vào những

ngày nghỉ không được phép xuất trại. Phú ngồi chồm hổm sát chân Sinh, bên hai thùng đạn, dáng điệu lom khom xê tới xê lui giống như con cóc. Sinh gắt:

– Làm gì đó, năm đại xuống cho rồi.

Phùng cười:

– Phú nó điếc, nó đâu cần núp...

Sinh sực nhớ kéo tay Phú, chỉ xuống khoảng trống cạnh mình, và hét vào tai:

– Sao không xin ở nhà? Đi làm gì cha nội.

Mặt mũi Phú lơ ngơ, miệng cười toác:

– Đi cho biết mà...

Phùng gặp Phú ngay lúc đến trại nhập ngũ số 3. Trong đám người đứng

vây quanh chiếc bàn gỗ làm thủ tục nhập trại, Phùng đã để ý đến anh chàng chạy quanh hỏi hết mọi người mà vẫn không khai xong mấy tờ lý lịch, lúc người ta gọi tên: Nguyễn tài Phú năm lần bảy lượt chẳng thấy ai thừa phải giờ cao mấy tờ giấy anh chàng mới nhận ra mình.

Đám người suốt từ lúc ở trên G. M. C. bước xuống sân trại, dáo dác như gà lạc chuồng trong buổi chiều đang tỏa rộng ngoài đồng vắng tiếng, bỗng lúc ấy cười ầm. Một người nói lớn:

– Anh ấy điếc, đại sĩ ời.

Người khác chêm:

– Cho anh ấy về đi, điếc đi lính sao được...

Viên trung sĩ an ninh ranh mãnh hỏi:

– Điếc thật hay giả đây ông?

Đám người được thêm mẻ cười nữa, Phú đã tâm sự với Phùng: hắn điếc thật, hắn theo học năm thứ nhất Luật và phải bỏ vì không sao qua được vấn đáp, hắn xin đi làm không nơi nào nhận, đầu đơn vào võ bị Đà Lạt bị loại, hai năm rồi hắn phải phụ chạy xe be với người anh rể, bị gọi đi Thủ Đức hắn lo sẽ không qua lọt.

Phú nói:

– Tôi sẽ năn nỉ mấy ông bác sĩ cho tôi đi. Ở ngoài tôi không biết việc gì. Vô trong lính tôi có thể làm việc văn phòng... chạy xe be cực lắm anh ơi.

Và Phú đã làm được chuyện ấy. Suốt từ ngày vào trường, mỗi buổi anh em đều phải cắt người đi kèm Phú để truyền lệnh riêng cho hắn, đặc biệt phải canh

chùng trong những buổi thực tập vũ khí, mìn. Chính Phú đã đặt cho Phùng danh hiệu: Ông già hút, từ trại nhập ngũ khi hẳn trông thấy trong cái xách tay Phùng mang theo hai cây thuốc lá Hiền mua tặng, và đeo thêm một cái ống vố sần sùi, một hộp sắt thuốc pipe, do một ông bạn đồng nghiệp già quý mến tặng trong buổi tiệc chia tay của trường.

Trong xóm nhà, hai ba tiếng súng trường nổ lẹt đẹt. Phùng chống tay ngهنển cổ trên bờ ruộng chỉ thấy mặt đồng trống vàng nắng, những cây xanh um trước những khung cửa nhà không bóng người.

- Thấy gì không Thọ?
- Chẳng thấy mố³c xì gì cả.

Đầu bờ ruộng chỗ đặt một khẩu súng cối, Tú đứng cao hỏi lại:

– Cái gì thế?

– Không biết.

Trên cánh đồng rộng, hai trung đội phía trước đã lẫn mất dạng. Trung đội của Phùng ì ạch như rút lại sau, bỏ xóm nhà nằm bên lộ trình. di chuyển thành từng nhóm nhỏ, tiến thẳng vào trong đồng. Phú đã kiếm được cây gậy tre xỏ khâu hai thùng đạn, Phùng đeo súng lên vai còn một vai gánh một đầu gậy. Hai chiếc thùng sắt lâu lâu lại trôi tuột lắc lư trên khúc cây nhãn.

Nắng lên cao dần. Mặt trời ở phía sau. Quốc lộ số 1 không còn nhìn thấy. Ruộng đã hết, đồng cỏ khô nóng bắt đầu. Trung đội chẳng còn hình thù, rã thành từng mảng tản mác mạnh ai nấy đi. Phùng mãi nhìn, về phía mặt, bờ rào tre chi chít của một ấp chiến lược mới

lập trong màu nắng già trông như vách thành thấp, tẻ nhạt không một dấu sinh hoạt, chậm bước, khi quay lại Thọ và Sinh đã bỏ đi xa phía trước. Quốc đeo máy truyền tin miệng ghé sát ống nói lải nhải:

– Hoàn Kiếm ba gọi Hoàn kiếm, Hoàn kiếm bạ gọi Hoàn kiếm ... anh nghe tôi rõ không, trả lời ... tôi nghe anh ba trên năm... anh nghe tôi rõ không, trả lời...

Hắn cách Phùng vài bước ngang, nháy mắt ra hiệu chào, rồi tiến vượt tiếp tục lải nhải. Phùng bắt đầu nghe mờ mờ hời hợt trong lưng áo, khát nước.

Trung đội tiến chậm khi gặp đường rầy xe lửa. Một số vượt qua đứng núp trong bụi tre. Phùng ngồi nghỉ ngay trên đường sắt, có chút bóng râm là tả. Chưa

kịp thở hết hơi ù trong tai, đã nghe những tiếng réo gọi:

– Sang hết bên này, sang hết bên này...

Phùng gập Tú nằm phơi ngửa trên cỏ, mắt nhắm nghiền nhãn nhó, nửa thân ở ngoài nắng. Tú bảo:

– Em đau mắt.

Phùng móc bị đông của Tú, uống một hơi cà phê nguội ngọt lự những đường. Hai sĩ quan cán bộ đại đội trưởng và trung đội trưởng đứng cùng vài ba người xem bản đồ chỉ trở, chiếu ống nhòm. Thọ có mặt trong đám ấy, tiến lại bảo Phùng:

– Anh phải theo sát tôi chớ, cái gì mà súng chỉ trở mỗi cây nòng không có còng không có đạn... lỡ một cái chết cả đám.

Phùng cười:

– Các cậu đi nhanh quá,.. và hỏi:
Sinh đâu?

Sinh đang áp tai vào chiếc transistor vụn nhỏ xíu ngoài đầu bụi, nhưng Phùng cũng nghe vẳng được tiếng tí tí báo hiệu – giờ đúng của đài phát thanh. Mười một giờ sáng ngày thứ hai... Sau bản tin ngắn bắt đầu chương trình nhạc ngoại quốc.

Viên trung úy đại đội trưởng vỗ tay ra lệnh:

– Nguy trang, nguy trang trong năm phút.

Phùng lay gọi. Tú mở mắt đỏ ngầu kêu:

– Mệt quá, sao anh?

Mấy chục người ruồng bẻ những lùm cây thấp hai bên đường rầy. Phùng cảm sơ xia một vài cành lá quanh mình, đi một lúc đã rớt trụi, Đồng cỏ mở bát ngát đến tận cánh rừng thâm. Đã có thể trông thấy các trung đội phía trước. Những cơn gió đan loãng trong hơi nắng ngập. Phùng phải nghĩ đến một điều gì để bước theo nhịp đồng đội. Theo thói quen trong các cuộc di hành, Phùng nghĩ lẩm bẩm về một vài câu thơ thật vớ vẩn, chấp nối sửa đổi theo ý nảy bất chợt, đọc đi đọc lại nhào nặn cho đến lúc triệt tiêu ý nghĩa chỉ còn lại âm vang rập đúng với hơi thở...

Hỡi người đẹp chưa bao giờ quen biết... Mắt người to hay mắt người buồn... Hỡi Thượng đế chưa bao... giờ quen biết chưa bao giờ nằm ngủ giấc mơ chung... Mắt người to hay mắt người buồn... Tóc tơ

dài hay dáng bước thôn thôn... Người có khóc những khi trời rất đẹp... Trời rất nóng, rất nắng... Người có cười... mắt người to hay mắt người dài Tóc người xanh hay tóc người vàng. Hỡi Thượng đế đã giờ bao quen biết... giờ bao đã biết quen, to mắt người... buồn mắt người chung mơ giấc ngủ nằm... đẹp rất trời khi có khóc. Hỡi khóc, hỡi buồn to, dài tơ, người đẹp... bao giờ chưa, quen biết bước thôn thôn bao giờ chưa người khóc tóc thiu thiu cho thơ thắm phủ quanh hồn Thượng Đế... cho Thượng Đế phủ quanh hồn thơ thắm... cho thắm thiết phủ quanh hồn chung ngủ... cho ngủ chung thắm thiết giấc mơ nằm... cho người đẹp biết quên như rất nắng cho trời đẹp phủ xuống mắt to buồn... Và to buồn chưa bao giờ quen biết.

Trên trời, tiếng phi cơ thám sát bay

rà tới. Mấy sĩ quan cán bộ la ó: Nằm xuống... nằm xuống. Phùng thấy mình và Phú đứng trơ khấc với gánh hai thùng đạn trên vai. Một vài lùm bụi lơ thơ được người quây bám xung quanh, một số nằm sắp ngay giữa khoảng trống, một vài người bạn lảng vảng chỗ này sang chỗ khác như gà mắc đẻ.

– Hai anh kia, súng chỗ nào. Đồ... gà chết.

Khi Phú nhận hiểu được cảnh tượng quanh mình, quay đầu hỏi ý Phùng thì máy bay đã khuất dạng về phía rừng, người ta đã rời khỏi chỗ nấp. Thọ cần nhả khẩu sở:

– Thế này chết cha tôi, súng tôi mang coi như không có đạn.

Tú sốt ruột nổi khùng:

– Anh khoái bắn lắm hả... đặt mẹ nó xuống đây nổ vài loạt coi chơi... sợ chó gì...

Thọ bỏ đi lên trước vẻ thất vọng. Tú uống nước ừng ực rồi vẩy vẩy chiếc bi đông không còn một giọt, mặt mày đỏ nhừ khật khưỡng.

– Em phải về mất... Chiều em về. Hôm qua chơi quá... Hai giờ đồng hồ liền... Tự nhiên... Bây giờ mới thối. Đi nữa sợ gục.

6

Con đường mới mở xuyên rừng rộng ngút, phủ ngập bụi trắng nhuyễn như bột. Tổ đại liên của Phùng trấn án con đường ấy và cánh rừng bên mặt. Tổ đại liên thứ hai cách khoảng hơn trăm thước trấn cánh rừng bên trái chỗ cây mọc thưa khuyết có mấy đừa ngòi mả đá. Một con đường cũ, lâu ngày vắng dấu qua lại, chạy dài theo bìa rừng. Khoảng đất đóng quân giới hạn trong chu vì từ giao điểm của hai con đường đến bụi

cây thấp mọc như một hàng rào, từ bờ đường ngăn cách với rừng vào đến chân cánh đồng cỏ. Cánh đồng cỏ nằm cao. Một trũng cỏ tự nhiên giống như giao thông hào nối liền cánh đồng cỏ ở trên và giải đất thấp. Phần còn lại của trung đội ẩn dài trong hố trũng ấy.

Buổi trưa đứng bóng. Gió trốt thổi xa trên con đường lớn bốc bụi mù như khói trong nắng rung rinh. Hai bên bờ rừng, Phùng nhìn thấy những thân cây khô ngã đổ nằm rải rác. Cả ba trung đội của đại đội đều đã tiến vào lục soát hai cánh rừng trước mặt. Phía sau lưng, Quốc ôm chiếc máy truyền tin mở máy liên lạc. Giọng nói láu táu, nhai nhải mãi một điệp khúc. Cơn nóng của rừng cây phủ từng hơi dài theo luồng gió. Phòng thoát ngủ chợp mắt ánh nắng bầu bám quanh mình.

Lúc Phùng mở mắt, một đám đang bầu quanh khẩu súng đại liên như sẵn sàng chờ đợi một biến cố sắp xảy tới. Quốc đã vác chiếc máy truyền tin đến cạnh, tiếp tục gọi không ngớt. Vẫn chỉ những tôi nghe anh ba trên năm, anh nghe tôi thế nào, trả lời... Viên sĩ quan trung đội trưởng cầm cành tre, ngồi trên một tảng đất, cời nậy những hòn sạn trước mặt, nghe Quốc gọi. Mấy đứa túm tụm vây quanh Thọ, ngong ngóng hướng mắt vào rừng. Phùng bỏ mặc ba lô và thùng đạn của mình tại chỗ, sách súng lưỡng thùng đi vào phía trong.

Dưới hồ trũng có được chút bóng rợp, người nằm ngổn ngang. Bên lùm cây, cành mọc trời từ mặt đất bên bờ hồ, đặt khẩu súng cối, Tú nằm giữa phanh ngực áo thở phì phò. Phùng ngồi xuống bên lạng lẽ, nhìn ngắm thẳng bé. Mặt

phơi trần, nước da mét rám nắng, phơi bày vẻ non nớt đại đột lúc thường được che đậy dưới chiếc nón sắt. Rất nhiều lúc Phùng vẫn nhìn Tú như kẻ đồng trang lứa.

Những tiếng xôn xao từ trên bãi vọng xuống. Nhiều người nhóm đầu cao dòm lên, hỏi lẫn nhau:

– Cái gì thế? chuyện gì thế?

Một tiếng đáp lớn, truyền nhanh:

– Một đứa trung đội 22 bị thương.

– Bị thương thế nào? Tại sao bị thương? Đứa nào, đứa nào?

– Sao mà biết được. Nghe nói thế.

Tiếng Quốc đột nhiên to hẳn lên thoảng:

– Hoàn kiếm 2, dây Hoàn kiếm 3...
Sao anh nhắc lại, tôi chưa nghe rõ. Một
đứa con bị thương... sẽ mang về đây hả?...
Ngồi phải chông... Chông hả?... Nhiều
chông lắm hả? Còn ai bị nữa không? Đã
liên lạc được và Hoàn Kiếm chưa? Để tôi
gọi cho Hoàn Kiếm, Hoàn Kiếm, Hoàn
Kiếm 3 gọi Hoàn Kiếm...

– Chuyện gì thế anh?

– Nghe nói có đứa, bị thương Trung
đội 22.

– Vui nhỉ.

Tú chống khủy tay, cất người lên, vẫn
không ngồi hẳn dậy, Nó lục bi đông tìm
nước nhưng chẳng còn giọt nào, quay
sang xin Cường. Phùng cũng ghé một
ngụm. Cường dòm lăm lăm vào cổ canh
chùng bảo:

– Nhớ là từ giờ đến chiều chưa chắc có nước.

Tú hỏi trổng:

– Ai có thuốc nhức đầu cho xin một viên đi nào?

Tú đứng lên bước tránh những thân người nằm, đi dài kiếm xin thuốc uống. Khải gọi: lại đây, lại đây cho. Khải là tên nhức đầu thường xuyên, mặt mũi lúc nào cũng nhăn nhó. Hấn cũng là tên hay hỏi ngớ ngẩn dằng dai trong các buổi học, thường bị la ó giễu cợt, lủi thủi không bè bạn. Khải hơi khật khùng, thỉnh thoảng đột nhiên bật cười học như đười ươi. Khải la Tú:

– Nuốt đi, nuốt đi. Khỏi cần nước.

Từ trong cánh rừng bên mặt ba bốn bóng xuất hiện thất thểu. Đám dưới hố

túa chạy lên bãi đứng đón, thăm hỏi. Bọn đi tới vai đeo súng, hai tay sách nhiều món cười hô hô đặc thẳng từ xa. Chúng ném các chiến lợi phẩm xuống đất, mặc cho đám bu quanh tranh nhau cầm nắm nghĩa, đứng hoa chân múa tay kể thành tích và cười giễu về cái tin vịt gọi cho hay “một đứa con bị thương”. Mười lăm phút sau trung đội lục soát cánh rừng bên mặt kéo về đầy đủ. Khoảng đất dùng quân nhện nhạo ầm ỹ.

* * *

Phùng cầm hộp thịt kho đầy váng mỡ đục, đưa lên mũi ngửi lắc đầu. Sinh và Tú loay hoay mở tiếp hộp cá trắng hếu như còn sống. Bữa ăn trưa gồm đồ hộp và bánh khô do cục Quân nhu sáng chế lần đầu tiên mang cấp phát để dùng thử,

Phùng không sao nuốt đành bỏ. Phùng ăn mấy chiếc bánh lọt, khô bỏ như đất mùn, uống nước đầy bụng, xong bỏ lên bãi.

Đồng đồ vật thu nhặt được bỏ vất trên đất, không còn ai thiết xem. Phùng đến gần nhìn. Những bàn chông nhỏ độc chiếc, đế là một thỏi xi măng cứng hình chữ nhật như viên gạch trên cắm một cây sắt nhọn có ngạnh. Loại chông cá nhân đặt trên những đường mòn trong rừng phủ dưới lá cây. Phùng nghĩ mình sẽ có thể vô ý ngồi bẹp trên một chiếc bàn chông và mà sắt nhọn sẽ cắm sâu vào một bên hông. Ngoài mười bàn chông, còi hai tỉnh nước mắm đủ quai sách và một tấm ni lông xanh gấp gọn ghẽ. Phùng ngồi xồm, mở nắp tỉnh xem: trong tỉnh đựng đầy ắp thuốc lá sợi và mấy xấp giấy cuốn. Mùi thuốc lá nồng

hắc. Trong một cái tìn, Phúng nhật ra một quyển sổ tay mất bìa, chữ ghi chép ly ty. Đó là quyển nhật ký của người ở dưới hầm đã bỏ lại mấy món vật. Nét chữ khó phân biệt là của đàn ông hay đàn bà.

Phùng lật vài trang, lơ mơ vớ những con số, với những chữ về buổi chiều tàn chậm trong rừng, những đêm ẩm sũng heo hút và những buổi sáng ngờ ngàng hân hoan và lo hãi... Một khúc thơ cảm khóa phải đọc gần hết mới nhận ra: nỗi mong nhớ buồn bã mông lung, có hình ảnh một ai thấp thoáng và lời tự phê lảng mạn tiêu cực. Phùng ngồi ngẩn bất động, mắt mở trong nắng lóa tối sầm như lúc đi khám mắt bị nhỏ atropine làm cho con người mở hoác. Ở một góc của tấm ni-lông màu xanh lợt quê mùa có lẽ dùng trải nằm, lơ mờ hàng chữ ghi bằng bút nguyên tử: Kỷ niệm của đồng chí M.

tặng. Phùng vẫn không thể đoán nét chữ của đàn ông hay đàn bà.

Phía bụi cây mọc như hàng rào nhiều tiếng la gọi kêu réo. Tiếng réo gọi tắt chìm ngay trong buổi trưa im đứng ngun ngút. Phùng ngó tìm chỗ nghỉ, nhớ những bụi quen trên cánh đồng quanh trại. Những bụi khuất kín che giấc trưa rã rời đã có lần làm Phùng ngủ quên bắt cả trung đội phải trở lại sục sạo kiểm sau khi đã di chuyển sang nơi khác cách cả cây số. Trên khoảng đất, mọi người đều núp lẩn trừ Thọ và Phú vẫn phơi mình giữa cơn nắng rực, cạnh khẩu đại liên. Lúc này Sinh đã đề nghị kéo lui khẩu súng máy thước vào lùm cây phía sau nhưng Thọ nhất định không chịu.

– Anh Phùng, ngồi đây này.

Viên chuẩn úy trung đội trưởng gọi, Quốc nhắc máy truyền tin lấy chỗ cho Phùng. Phùng bắt buộc phải ngồi xuống hai tay khoanh bó gối, nghe chuyện gẫu. Viên chuẩn úy còn trẻ, đóng vai già dặn, cười cợt trêu chọc mọi người. Phùng lơ đãng nhìn nền trời cao tuyết trắng bạc.

– Bao giờ thì đi nữa, chuẩn úy?

– Nửa tiếng.

– Thế tôi còn ngủ được một giấc.

Phùng đứng lên, đi lẩn về phía Tú đang ngồi gục mặt ủ rũ. Phùng nằm xuống, gối đầu, trên nón sắt ngửa mơ màng. Những ngọn cỏ khô còn hột trong cổ áo. Tiếng rừ rì thoảng bên tai. Phùng nghĩ đến buổi trưa êm ả trong vườn măng cụt, lá dày mát rượi, con kinh đầy nước với những thuyền nứa chở khảm,

và tiếng cười trong trẻo của Hiền khi bị rượt đuổi.

Tiếng cười ngặt nghèo rữ rượi chạy quanh vườn khuất.

7

Khoảng rừng thưa bỗng bị vây chặt, lọt thỏm giữa buổi trưa ngùn ngụt, im lặng không mảy may suy suyển. Ngoảnh trông phía sau, lối vào khép kín trong màu lục diệp không còn nhận ra. Bốn bề rừng kín đặc không một chút động tĩnh, trừ sức nóng hầm toát phả. Cả trung đội khựng lại, mất phương hướng. Viên chuẩn úy cán bộ và mấy người nữa lục lạo kiểm lối trong các lùm bao quanh. Đám còn lại lơ lảo giữa

quãng trống. Cơn nắng xối trút không ngớt trên đầu cổ mặt mũi. Viên chuẩn úy nổ mấy phát súng chỉ thiên lẹt đẹt. Cơn nắng quây bít tiếng động khô, lạc lững rơi mất. Sự nhốn nháo cổ kìm giữ hiện trong vẻ bất động chỗ này, sự xê dịch chậm chạp vô nghĩa chỗ nọ.

Không nói năng hay ra hiệu lệnh, viên chuẩn úy vạch một đám cây bước qua, Quốc chạy theo sát. Đám người lục tục noi dấu. Phùng chui theo đồng đội, ngấp chìm lập tức trong cành lá bao bọc. Rừng mỗi lúc thêm dày tối, bùng kín tầm mắt.

Phùng bước nhàu như trong một cơn mê hoảng. tai ù mịt trong tiếng loạt soạt miên man, tay chân quờ quạng giữ lấy lối đã mở vệt, không kịp thở. Cây cành khua đùa rào rạt, đập vỗ trên mặt mũi. Nhiều lúc những lùm cây khép xóa dấu thật lẹ,

Phùng lúc đầu không kịp tính toán, một mình vùng vẫy giữa đám rối, xông tới trước như kẻ mù đặc. Ánh mặt trời không chiếu lọt nhưng hơi nóng vẫn ngọt ngạt trùm ấp. Phùng không thể ngoái lại sau hay ngó trông hai bên, bị hút theo tiếng lá động phía trước. Quanh mình cây cối như tấm lưới giăng khít, rừng ôm giữ không muốn cho thoát. Một lúc đầu óc hôn ám, mắt hết mở nổi nhưng chân tay cử động máy móc đến hồi như hoảng hốt. Phùng không thể ngừng vùng vẫy, nhất là những lúc bị mắc kẹt, vùng vẫy như tên cuồng, không hay biết xung quanh, không hay biết đến chính mình. Chỉ còn thấy sự tê rần, khô cứng chiếm đoạt hết biến thành khúc cây chuyển dịch.

– Mấy anh ở đại đội nào?

Phùng còn trong rừng, cây cối đắp kín, chưa thể nhìn thấy gì bên ngoài.

Tiếng la nạt thật gần. Sau đó tiếng máy xe díp chạy. Phùng đứng trơ khắc, choáng ngợp trong sự im bất đột ngột vẫn vang rền những hồi khua động của cành lá đã qua. Hồi tỉnh dần, Phùng bắt đầu nghe tiếng cây lá lạt sạt dè dặt quanh quất. Dường như phía ngoài có một con đường. Nhiều tiếng động cơ di chuyển tắt ở phía thật xa.

Đi thêm vài bước, Phùng ra khỏi rừng cũng bất ngờ như lúc vào, bước hẳn xuống một con đường đất, hoa mắt trong ánh nắng đổ ập. Trung đội thất lạc tứ tán, Phùng trông thấy bóng mấy đồng đội cắm cúi đi ở phía có nhiều xe đậu. Con đường nhỏ nằm khuất giữa rừng có lẽ thuộc khu vực của bộ chỉ huy hành quân. Phùng một mình xách thùng đạn đeo súng trên vai, bước thất thểu bờ đường. bên

– Lại đại đội 6 phải không? Đi mau lên queo phía tay mặt.

Viên Thiếu tá Liên đoàn Trưởng ngồi trên xe dịp sắp chuyển bánh, đập đầu gậy chỉ huy gấn cao su lên mặt kính. Đằng sau chiếc “Si-tọc” mấy đứa xúm xít hứng nước. Phùng ghé vào, vỗ nước rửa mặt.

– Lấy tên, số quân mấy anh này cho tôi.

Mặt ướt mem, Phùng tiếp tục bước. Buổi trưa dàn trải dằng dặc như không sao đi hết trên con đường mới khai phá rộng thênh. Ở một ngã tư, Phùng nhận ra con đường gặp chính là con đường đã phải trấn giữ, bùn đất nhuyển trắng và buồn cười.

Bây giờ Phùng yên tâm bước nẹp sát bìa rừng, theo dấu bóng người lần khuất

trong nắng lóa xa, bước thong dong giữa cảnh hoang vu như người dạo chơi. Các cánh rừng xung quanh chắc chắn là có người ruồng trong. Sự im lìm khô cháy ám bụi đất mờ tỏa như bầu trời nắng che khắp.

Trên một nền nhà bỏ hoang với những mảnh tường vỡ, gạch chất đồng, ồn ào chật ních người nằm lăn lóc, tán loạn. Người ta đang bàn tán, cãi lẩy về chuyện lạc đường, kêu gọi hỏi thăm những kẻ chưa thấy mặt. Sự xuất hiện của Phùng khiến đám đông nhộn thêm. Phùng đưa mắt tìm. Tú nằm thiêm thiếp, gối đầu trên miếng gạch bể, sát chân tường. Cơn sốt hừng hực phát tác làm nó rên rĩ lắm nhảm. Mồ hôi tháo đầm đìa nhưng hai bàn tay Tú lạnh ngắt.

– Tôi với thằng Khải, hai thằng phải dìu nó mới đi nổi đến đây. Bảo xin xe

chở nó về không ai lo được cả. Cứ còn bạn tú lên vì chưa bắt được liên lạc với đại đội.

Phùng ngó quanh toàn gặp những vẻ nhớn nhác bất ổn hoặc mệt mỏi lì lợm. Sinh vắt cam nhỏ vào miệng Tú hé mở. Cặp môi Tú động đầy yếu ớt như bị nung đỏ. Đám kéo đến sau ngời ngựa cổ tu nước ừng ực. Một hồi đã quen nơi chốn, mọi người dẹp chỗ nghỉ ngơi dường như không còn bận tâm gì khác hơn cố hưởng những giây phút trống trải bất ngờ cố gắng. Hoàn toàn vô trách nhiệm, không bị thúc đẩy, quên hẳn mình ở chỗ nào. Thoải mái trong sự lười nhác mọi cử động, lim dim dưới bóng nắng bóng dịu hẳn. Thọ cũng nằm yên một chỗ, vút cây nòng súng đại liên một bên, đập một mảnh lá chuối khô trên mặt.

– Đi thôi, đi thôi. Bộ tính nằm hoài đây sao?

Viên chuẩn úy đứng ngoài đường tay còn cầm cây gậy tre đập đập vào ống quần. Quang cảnh chộn rộn. Tiếng mả mai trêu chọc trả thù viên cán bộ gấp dập bật tung. Nhiều đứa chùng chình như không muốn rời chỗ. Viên chuẩn úy làm như mãi ngóng nhìn về đầu đường không chú ý đến cảnh tượng cổ tình kh-iêu khích.

– Lẹ lên, lẹ lên

– Lẹ rồi đi lẹ cũng hóa thành chậm. Cứ từ từ.

– Chuẩn úy thuộc đường chắc chưa?

– Đi đâu đây?

– Mình về trường mà. Yên chí, chuẩn

úy dẫn trung đội lòng vòng một hồi rồi về trường nghỉ khỏe.

Sinh tiến đến trước mặt viên chuẩn úy nhắc trường hợp của Tú. Sấn giận, hăn la trút lên Sinh.

– Không ai về hết. Bây giờ đi.

– Tôi nói nó không đi nổi. Không phải giả bộ. Nó làm sao chuẩn úy chịu trách nhiệm.

Sinh quay ngắt trở vào, mặt hầm hầm, nhặt đồ đạc của riêng mình, bỏ lại phần của Tú, cũng la lớn:

– Mà không đi được thì mà cứ nằm đây.

– Tao nằm đây hả? Đi đâu mà?

Giọng Tú phều phào. Phùng sách thùng đạn đến cạnh Phú, xỏ vào khúc

cây, trở lại chỗ Tú, sờ trán thẳng bé. Viên chuẩn úy dịu giọng:

– Đây làm gì có xe. Cũng phải về đến đại đội mới xin được chứ.

Nhiều tiếng ủa lên phản đối: chùng nào về tới đại đội, con người ta chết dọc đường... bộ giỡn hoài. Viên chuẩn úy cuống quýt ra mặt bảo Quốc gọi máy liên lạc. Đại đội không có xe, phải chờ xe cơm tới. Lệnh cấp tốc phải trở về tập hợp với đại đội. Viên chuẩn úy xuống nước năn nỉ, mặt đỏ bừng như sắp khóc. Tất cả đồ đạc của Tú, của Khải và cây còng đại liên của Sinh xỏ sâu vào gánh của Phùng và Phú, để hai đứa vục hai bên nách Tú. Tú vùng vằng, lết hai cẳng trĩ lại, miệng chửi tục:

– Đ.m về bắn bỏ nó, bắn bỏ nó.

Viên chuẩn úy bỏ đi một nước, có vẻ sợ. Trong một buổi thực tập chiến thuật, Tú được giao chỉ huy trung đội, và khi nó ra lệnh nhiều đứa không chịu nghe, nó tức mình bỏ ra xa nói:

– Nếu các anh không đứng dậy đi theo tôi, tôi bắn à, tôi bắn thiệt à!

Tưởng nó giỡn chơi, bất ngờ đi cách chừng trăm thước nó quay lại giơ súng bắn liên mấy phát không nhắm khiến mọi người hoảng hồn, may không trúng ai, Tú và Khải từng thách nhau, nằm lựu đạn đã tháo kíp, dang thẳng cánh tay thì xem đứa nào mới phải rút về trước. Khải cười sảng sặc khoái trá chịu thua.

Con đường dốc gỗ lên, hai bên trồng trái. Thỉnh thoảng lại thấy hiện ra một nền nhà bị dỡ phá rời vào trong ấp chiến lược, những khoảnh vườn hoang cỏ rậm.

Buổi chiều hiện trên đầu dốc. Những bãi cỏ gồ ghề cao hơn mặt đường dịu mắt nhưng vẫn bốc tỏa hơi nóng. Đoàn người đi ở một bên lề, lộn xộn, đứt quãng. Phía trước, tầm mắt phóng rộng gặp những cánh rừng ở xa như một đường viền cao đục tối. Nắng đông đưa lưng chừng trên những quãng bằng phẳng. Tiếng kèn xe nhấn liên hồi hòa cùng tiếng reo mừng đón bên vệ đường tan loãng trong khoảng trời đã được cất nhẹ.

– Ê, tốp, tốp đi.

Chiếc Dodge 4 chỗ còm, kéo theo chiếc bồn nước đậu ngay giữa đường, Sinh và Khải vực Tú lên xe, Khải leo lên ngồi ôm Tú còn Sinh quay trở lại. Nhân thò đầu ra ngoài vẫy gọi:

– Già hút. Có thuốc lá đây. Có thư nữa...

– Đưa thuốc đây. Sinh, Sinh lấy bao thuốc lá.

Xe chuyển bánh, Khải nhe răng cười giấu với mọi người, chạy thẳng về đằng trước, cuốn bụi mù, quẹo khuất vào bên đường cách chừng hai trăm thước. Sinh bóc mở gói thuốc mới, rút một điếu gắn lên môi cho Phùng, cũng rút lấy một điếu. Hơi thuốc như thơm lòng trong buổi chiều đang bay hết sức cao trước khi ngã rơi. Phùng tự hỏi: không hiểu ai gửi thư cho mình, không gửi về nhà mà lại gửi vào đây, vào lúc này.

8

Mưa rơi lộp độp trong trận gió thốc nổi bất ngờ. Mọi người đang ăn dở bữa cơm trong những chiếc “gà mên”, cuống quýt tìm cách che đậy tránh những luồng bụi cát cuốn bay. Trận gió tắt, mưa cũng dứt tuyệt. Phùng xoa tay lên mặt, phủi bột lớp đất bám lợn cợn, đứng lên. Phú lượm chiếc lá khô trong đĩa ngắm nghía, lúng búng nhả sạn trong miếng cơm chưa nhai xong. Hẩn ngửa mặt cười với Phùng, nhổ toẹt

miếng cơm xuống đất, mức tiếp miếng khác và cũng nhả mặt nhỏ ra khỏi miệng luôn.

Phùng ném chiếc muỗng cầm tay vô “gà mên” của Phú bảo:

– Không ăn được đâu, rửa giùm tôi luôn.

Không khi nào Phùng mang theo “gà mên” của mình, Phùng chuyên ăn ghé đĩa khác, bởi Phùng ngại nhất lúc ăn xong phải rửa bằng nước nhờn mỡ, thường khi chỉ chùi bằng đất cát và lau bằng giấy.

Chiều lại sáng ánh như mặt gương. Hơi đất nồng ngái. Những ngày nắng còn kéo dài ít nhất cả tháng mới tới mùa mưa thật sự. Những trận mưa gieo mùa thoáng qua đột ngột ngăn ngủi chỉ như

hâm thêm sự nồng nực đeo bám lây nhây không muốn qua, Phùng nhớ đây là kỳ nguy hiểm, thời tiết khêu gợi khủng hoảng nơi mình bùng phát mỗi năm một lần vào dịp này. Ba bốn ngày nữa, Phùng sẽ trở về sau khi đã đi rạc rài liên tiếp như bữa nay và nằm đợi ngày mãn khóa. Vẫn không thể nghĩ thấy cuộc khủng hoảng sẽ ập tới thế nào, đã thật quen chưa với nỗi lặng thinh bỏ trống hút tuyệt những xung động vô ích, Phùng không thể hiểu.

Năm ngoài là những ngày đông dài, bài bạc thâu đêm mấy tháng ròng không nghỉ, lêu bêu như cái xác ướp giữa một bầy vũ nữ thất nghiệp vì tiệm nhảy đóng cửa. Năm trước đó yêu điên đảo một đứa học trò bé tí teo, khóc một mình, đau một mình, nằm nhà thương làm thơ rông rỗng đến buồn cười. Năm trước nữa si mê ngu ngốc người đàn bà

tàn tật, tuyệt vọng rượu chè be bét, chui rúc trong mấy ổ điểm bắn thủ, đòi lấy điểm làm vợ. Trước nữa... là bệnh đau đầu ôm đi rong ngoài phố không muốn chữa chạy định để mặc cho cái đầu nổ tung như nổi xúp de... trước nữa nữa... là cuộc tình đầu, muốn phân thân sống cùng một lúc mỗi hư tưởng chính trị và mỗi ham mê đại khờ, nhìn người đàn bà như bậc nữ thánh và nhìn cách mạng như người đàn bà tôn thờ...

Trên gò đóng quân trơ hai ba gốc đã bứng rễ năm lẫn lóc và một hai đồng cành lá khô vun gọn. Mấy sĩ quan cán bộ và sĩ quan huấn luyện viên đi theo đại đội cùng những tên có nhiệm vụ trong các trung đội đang họp nơi giữa gò phân phối, nhận lãnh tiêu lệnh phòng thủ ban đêm. Quanh mép gò bóng người lúi húi đào tiếp các hố phòng ngự. Trung đội của

Phùng được nằm giữa gò, trừ hai khẩu đại liên mang tăng phái đặt giữa hai mặt. Phùng sẽ phải gác giữ khẩu súng một phiên trong đêm, theo thông lệ như mỗi lên đi gác bọn đồng đội sẽ rút thăm với nhau và dành phiên từ hai giờ khuya trở đi cho Phùng, Đối với Phùng đó là những thời khắc biệt tịch nhất mà Phùng có thể rút lấy được trong sự xô bồ rối rắm của từng chùm ngày tháng buông bứt, đó là những giấc mơ thao láo lạnh lẽo giữa con mộng chen nghệt tuôn đầy. Giờ khắc của những bước trở về quen thuộc trong phố xá ngày trước, nhìn bầu trời mờ nhạt im hơi như tâm trí.

Phùng sức nhớ đến mấy bức thư vừa nhận được, đi xuống phía bụi tre mọc bao hai mặt một khoảnh vườn và một nền nhà đã bị triệt hạ Bên ngoài bụi tre là lối đất đắp đang bị cỏ xâm lấn. Phòng

nhặt hai viên gạch bể, đưa lên cao ra hiệu cho họn trên gò dòm theo mình, chui vào bụi tre tìm một chỗ gốc thừa, ngồi chồm hồm dạng chân trên hai viên gạch như ngày nhỏ mỗi khi ra đồng, tận hưởng thú sướng khoái thanh thơi. Hơn nửa năm qua, Phùng thường bắt gặp lại những thú vị tầm thường nhỏ nhất của tuổi nhỏ, tuổi nhỏ cưỡng bách, như trẻ con phải ôm cặp ngồi trong lớp suốt buổi trưa lơ mơ ngủ gật chỉ thềm tiếng chuông reo tan giờ để chạy ra sân ăn một miếng thơm, húp một ly chè hay đánh đáo bằng những đồng bạc cắc, phải xếp hàng đi về có người chặn dắt và chỉ rình tìm cách trốn học chui vào phòng đóng cửa nằm hoặc tìm những chốn hẻo lánh ít người lui tới bấy trò chơi vớ vẩn lãng nhăng.

Phùng nhận được cả thầy ba phong

thư, trong ấy một chiếc mang nét chữ và tên người gửi hoàn toàn xa lạ. From: Tuyết, Phùng chịu không thể biết ai viết cho mình, ngay cả khi đã đọc hết hai trang giấy mỏng kín chữ. Người viết xưng Tuyết và gọi Phùng, Tuyết biết Phùng, Tuyết thế này Tuyết thế nọ. Phùng nhớ không và Phùng thế này, Phùng thế nọ, Tuyết vẫn nhớ lắm. Lá thư chỉ là một giọng thân mật suông sã trống không, có thể gửi cho bất cứ ai và Phùng nghĩ chắc hẳn có một tên Lê văn Phùng nào khác nữa. Cuối thư ghi địa chỉ cũng vồn vện một tên Tuyết cộc lốc. Tuyết nào, Tuyết nào gọi Phùng bằng tên trống trơn và Phùng buồn cười về cái ảnh tượng của tên Phùng được gởi phác trong thư.

Bức thư của Hiền viết từ đầu tuần trước. Cuộc gặp mặt Chúa nhật trước được mô tả lại qua mớ cảm xúc hỗn độn

của Hiền ngay khi về tới nhà mình. Bức thư được viết nối tiếp trong hai buổi tối liền sau, vẽ cảnh gia đình đầm ấm mà Hiền đang tưởng tượng và trông đợi.

“... Anh có thích một ngôi nhà có vườn cây râm mát không? Ngôi nhà sẽ không rộng lắm đâu vì em sợ ma, nhớ khi anh đi vắng mà nhà rộng chắc em hết dám ở, chẳng lẽ em lại chạy về xin ngủ nhờ mẹ hay sao? Mà anh sẽ không được đi vắng... anh không khi nào được bỏ em ở nhà một mình, nghe không anh. Em sẽ ốm mà chết là anh mang tội. Anh sẽ luôn luôn ở bên cạnh em... Chúng mình sẽ không ở Saigon. Ở Saigon anh có bạn, anh có đường phố. Em muốn mình ở một tỉnh nhỏ đâu cũng được, càng xa Saigon càng tốt. Anh có chịu không? Em hứa em chỉ lo cho anh và sau này lo cho con chúng ta... Anh biết không em sẽ khổ lắm nếu em phải xa anh,

nhưng em sẽ còn khổ hơn nữa nếu anh sống bên em mà anh không yêu em hết dạ như em yêu anh....

Em vẫn sợ anh còn nhiều mơ mộng quá. Nhiều lúc gần em mắt anh như còn để đâu đâu không thấy cả em. Em nghĩ đã đến lúc anh phải dứt chứng mơ mộng riêng lẻ đi. Anh yêu em, em yêu anh, anh phải thấy. Em không thể chịu nổi nếu anh vẫn còn yêu những gì mà em không thể thấy, không thể hiểu... Thà là dứt khoát từ bây giờ còn hơn?... Anh thấy không mới chỉ nghĩ đến sự chia lìa, em đã không cầm được nước mắt, em đã thấy khổ như là anh đã bỏ em rồi. Anh thường kêu em độc tài, nếu em có độc tài cũng chỉ vì em yêu anh thôi. Em tin rằng trên thế gian này, anh không thể kiếm được một người nào yêu anh hơn em yêu anh. Và em cũng chỉ muốn anh sẽ yêu em như vậy.

Hôm nay em quyết định rồi. Tuần này em sẽ nhất định không xuống gặp anh. Em nhất định sẽ xa anh một thời gian cho anh đủ thì giờ suy nghĩ. Có lẽ em đi chơi xa, ít nhất cũng nửa tháng mới về. Em nhất định sẽ không gặp anh dù có nhớ anh cách mấy. Anh sẽ phải hỏi thật lòng anh, một lần dứt khoát rồi anh trả lời cho em. Nếu cần em sẵn sàng can đảm nhận chịu đau đớn. Đời em đã khổ nhiều, khổ thêm lần nữa em đành cam vậy chứ biết làm sao. Anh đừng trông em nhé. Lúc nào em về em sẽ xuống anh.

Em không đòi hỏi gì ở anh cả, em không có nhiều ước vọng, em chỉ xin anh có một gia đình của riêng anh và em và anh thật lòng yêu em như em dâng hiến đời em cho anh. Em xin anh hãy nghĩ đến chuyện này nghiêm trang rồi hãy trả lời em, anh nhé. Ngày em về, em sẽ nhận được

từ nơi anh bản phán quyết cả đời em sau này. Anh đừng nên coi thường. Trong suốt thời gian xa anh, em biết em sẽ nhớ anh khôn khổ mà em phải chịu. Em xa anh để cho anh bình tĩnh quyết định chính là em tự chuốc độc vào mình, vì làm như thế, em sẽ chỉ càng yêu anh thêm hơn và nếu anh bảo không cần đến em nữa lúc em về. Nhưng anh thử tưởng tượng em sẽ hạnh phúc đến như thế nào nếu anh bảo anh cũng yêu em như em vẫn yêu anh cho đến trọn kiếp này của chúng ta."

Phùng đọc lại thêm một lần nữa mấy đoạn chót là thư của Hiền. Buổi chiều lao xao trên đầu các ngọn tre. Sinh đang quay lưng lom khom cắm mấy cây cọc cho Thọ ngắm sủng. Những chiếc áo mưa xám đã được ghép căng làm lều ở trên gò kê lặt phật. Mấy sĩ quan đứng

sau lưng Thọ chỉ trở về phía các góc bụi tre,

– Ai ngồi núp trong kia vậy?

Một người bắt tay trên miệng la vang. Phùng vội vã chui ra khỏi bụi, áo buông thông ngoài quần nhét mấy lá thư vào túi áo, Sinh quay mặt lại kêu

– Người nhà.

– Cha nội. Sao không lại phía đằng kia. Có lệnh rồi mà không nghe sao cha?

Phùng cười trừ, đi tới bên Sinh phụ việc cắm cọc. Chiếc transistor bỏ trong ngực áo Sinh hát nheo nhéo một khúc ca thịnh hành. Cả giọng người lẫn bài hát lúc thường Phùng không thể nào nghe trôi, nhưng giữa buổi chiều đang xây xẩm, hoang vắng lạ thường tuôn mọc từ các cánh rừng đồng cỏ bao quanh đã

thấy vẫn còn tưởng thấy bỗng trở nên
gần gũi thân tình.

9

Buổi chiều chụp xuống thật nhanh, bóng tối chạng vạng ủa ngập làm nổi dềnh bờ bụi mặt đất. Phùng phải có những đọc nốt những dòng cuối cùng trong bức thư của Đạt và khi ngẩng lên mắt tối sầm hoa chóng, Chương trình ca nhạc của đài phát thanh vẫn tiếp diễn, lạng lẽ xa xôi. Sinh nằm dài bên cạnh, vòng hai tay kê đỡ dưới đầu. Tiếng chuyện trò cười cợt thu hẹp giữa từng đám quây quần. Chưa thực sự

đến giờ canh gác, người ta vẫn còn nhìn thấy nhau lơ mờ và vẫn còn cố kéo dài khoảng thông thả nghỉ ngơi.

Vài phút trước, trời còn nhẹ thoáng như ý nghĩ của Phùng: Hiền đi xa, về dưới tỉnh hay lên Blao hay ra ngoài Phan Thiết, nhưng bây giờ anh sáng lem luốc sẫm đặc những hình thù lớn vờn đang khép kín dần giống như đầu óc bó bít. Phùng ngả người nằm xuống trên triển dốc, đất lộm cộm dưới lưng áo, nhìn ngược lên thấy trong lều tối Phú đang soi đèn bấm kiểm tìm vật gì. Chương mình ca nhạc chấm dứt, Sinh nhắc Chiếc transistor quay vặn đài khác. Phùng bảo:

– Để đó nghe tin tức xem sao.

Giọng người đàn ông phẳng trơn đọc những mẫu thời sự buồn tẻ loáng thoáng những bóng mờ ảo của ngày

tháng trôi chập chùng nhiều năm qua. Phùng không nghe rõ, không tìm thấy một điều gì như trong thư của Đạt ngầm ý muốn nhắc đến.

Đạt đang ở Âu Châu, sắp trở lại Luân Đôn, kỳ hè này anh sẽ sang thăm Hy Lạp sau đó về Ấn Độ, Tích Lan, Miến Điện để thu thập tìm hiểu tại chỗ tài liệu cần thiết cho luận án về mối quan hệ giữa các đạo giáo và phong trào xã hội ở Á Châu của anh. Đáng lẽ anh định nhân thể về thăm nhà nhưng anh lại thôi, không muốn phiền phức. Bà cụ thể Đào cũng mè nheo, trong nhà đang xáo xáo, chẳng ra đâu vào đâu cả, bà cụ tất sẽ kiếm cớ giữ anh lại. Chú có biết anh khổ tâm lắm không? Ở bên này anh nghe phong phanh tin nhà, anh buồn lắm. Chú thư cho anh biết rõ chuyện gì đã xảy ra... Phùng hiểu Đạt muốn hỏi về tình hình

trong nước. Việc trong gia đình anh biết rõ, vả lại anh không phải là người quan tâm đến gia đình. Năm vừa về thành, trong khi nhà còn lúng túng chưa thu xếp xong nơi ăn chốn ở, Đạt xin được cái học bổng xuất ngoại, anh bỏ đi ngay không chần chừ nấn ná lấy một ngày. Đã mười mấy năm, vẫn chưa hề bước chân về nước dù là trong dịp hè thăm nhà, anh chỉ gửi về những bức ảnh chụp ngày tốt nghiệp mặc phẩm phục đại học mà bà cụ mang đóng khung treo hoặc những tấm bưu thiếp chụp các nơi anh đã du lịch qua mà ông cụ khi chưa mất dán vào quyển albums thỉnh thoảng giở khoe với mấy ông bạn già. Đạt làm việc luôn cho trường đại học sau khi tốt nghiệp và bây giờ anh đang sửa soạn để được bổ nhiệm làm giáo sư chính thức.

Chỉ còn một điều Phùng vẫn đợi nhưng chưa xảy tới, một ngày nào Đạt viết thư về báo đã cưới vợ nước ngoài. Bà cụ chắc chắn sẽ khổ sở lắm, đứa con cưng bà trông đợi ngày về làm nở mày nở mặt gia đình chưa khiến bà tuyệt vọng. Năm ngoái bà cụ đã bàn với Phùng về ý định chọn sẵn vợ cho Đạt và thỉnh thoảng bà vẫn ăn mặc tề chỉnh đi ngắm mấy cô tiểu thư khuê các nghe có người đánh tiếng mai mối. Thư nào gửi cho Đạt, bà cũng đòi viết cho được câu: bao giờ thì anh định về để mẹ liệu thu xếp nhà cửa, và lần nào Đạt trả lời: có lẽ con cũng sắp về, bà sung sướng hể hả phải tìm đến các nhà có con gái bà đã nhắm cho anh chọn khoe bằng được. Đạt chỉ hơn Phùng hai tuổi, nhưng giữa hai người có một khoảng cách biệt thật xa chỉ Phùng nhận thấy. Mười hai năm không chung sống với nhau, Phùng lắm lúc như đã quên hẳn Đạt nếu bà cụ

không nhắc nhở, Đạt có lẽ không thấy thế, đây là lần đầu tiên Đạt gửi thư riêng cho Phùng, thường Đạt chỉ viết cho ông cụ bà cụ và Nghĩa kèm Phùng ở trong, Phùng nghe lạ lẫm chôi chối. Ngày còn đi học, Đạt mày tao chi tở với Phùng và bây giờ Đạt gọi Phùng bằng chú “Chỉ có chú nói là anh tin...” “Chú Phùng, tôi biết chú đang phải trải qua cơn khủng hoảng nhưng tôi hy vọng chú thừa sức để vượt qua. Tôi mong chú bình tĩnh chịu đựng. Tôi vắng mặt, ông cụ lại đã mất, bà cụ và Nghĩa chỉ còn trông cậy vào chú...”

– Khôi hài.

Phùng bật cười, buột miệng nhái thành tiếng cái tiếng kêu đèm cửa miệng của Nhân. Khôi hài thật. Lúc Nhân trao mấy bức thư cho Phùng, Nhân nói:

– Ông già hút mà cũng có thư đào,

khôi hài thật; gần mãi khóa mới có thư gửi, khôi hài...

– Anh bảo gì?

Sinh giật mình, tắt máy phát thanh hỏi. Một tiếng nổ bực âm ở xa. Một trái sáng đạn súng cối hiện lơ lửng soi bên bìa rừng rồi rớt nhanh, Phùng, nhóm lên ngó cánh đồng mờ tỏ hắt hiu, những hình thù ngổn ngang quanh gò. Sự nín lặng trùm phủ dưới những tiếng động lẩn lút Phùng nghe quen trong những buổi tối đóng quân.

– Tôi nhận được mấy bức thư khôi hài thật.

– Thư gì vậy?

– Toàn thư đòi nợ.

Sinh cười lúc khúc trong cổ họng.
Một người đi ngang vấp phải chân Phùng
chúi nhủi.

– Ai đó? Phùng rút chân về và nhận
ra Khải hỏi:

– Tôi tưởng cậu đưa Tú về.

Khải ngồi bệt ngay dưới chân, móc
đưa cho Phùng và Sinh mỗi người một
thỏi kẹo đậu phộng, gọi bóng người vẫn
còn đứng sững.

– Ngà. Ngồi xuống đây chơi mày.
Các ông nghĩ coi thằng này nó biểu với
tôi nó tán vợ nó hoài mà không xong.
Nó nói chắc nó có thể tán vợ nó suốt đời
không chán. Bữa nay nói hươu một hồi
mới hay nó là cháu rể của tôi các ông ời.
Ngà. đúng không mày? Tao thật cũng
không nhớ mặt con vợ mày nữa. Tôi là
cậu của vợ thằng này các ông à.

– Bởi thế ông Ngà cần nhiều phép đặc biệt.

Sinh nói xóc hông. Ngà là một trong những tên quy lụy các cán bộ đại đội, cả hai giai đoạn hẳn đều giành giữ chức sinh viên vũ khí. Giường ngủ của Ngà cạnh bên giá súng, hẳn thường phải sách súng trả sang giường Phùng yêu cầu chùi sạch sẽ. Súng của Phùng lúc nào cũng thấy bị sét đỏ từ trong nòng ra đến ngoài cơ bản, Phùng đã từng chịu liên tiếp năm đêm liên trình diện dã chiến và trong khi Tú với Sinh tức học lên thì Phùng cười:

– Các cậu mặc tôi, nó phạt tôi mãi rồi nó chán... chán quá là huế.

– Thôi ông. Bây giờ nó là cháu tôi rồi. Ông tha cho nó. Để nó về nó còn tán cháu gái tôi chứ. Phải không mày?

Ngà cười lấp liếm. Từ trên phía lều chỉ huy đại đội vọng tiếng la:

– Nói chuyện lớn quá nghe.

Khải đáp:

– Có mặt.

Xong bum tay lên miệng cười một mình. Đột nhiên Ngà thấp giọng thì thảo hỏi:

– Các ông có nghe nói chuyện gì không?

– Chuyện gì mà nói đại đi?

– Các ông có nghe B.B.C. V.O.A không?

– B.B.C với V.O.A là cái chó gì?

Sinh vẫn chưa chịu buông tha Ngà. Ngà có lẽ giận im bật. Khải tò mò, đập

vào cánh tay Sinh.

– Yên cho nó nói ông. Nói nghe mày.

Ngà lại thì thảo tiếng to tiếng nhỏ. Vụ biểu tình ngoài Huế chết người chưa yên... Có lẽ sẽ thành lớn... rắc rối... có thể bùng nổ thành phong trào tranh đấu bất cứ lúc nào, nếu không khéo. Phùng giật mình hỏi:

– Vụ ngoài Huế là vụ gì?

– Nghe đâu biểu tình phản đối gì đó.

Có lẽ Ngà cũng lơ mờ chỉ nghe thuật lại. Nhưng Phòng hiểu chắc điều Đạt muốn hỏi là vụ này. Suốt nửa năm nay Phùng đã sống bịt kín bưng mắt tai, bỏ trống quanh mình, không muốn hay biết chuyện gì và rõ ràng là Phùng vừa nghe nhói lạnh mình cái cảm giác lạc lõng trôi nổi bất chợt áp chụp. Mỗi buổi tối chen

chúc trước gian hàng báo trong trại tranh mua lấy tờ báo, đọc lơ mơ câu truyện kiếm hiệp, nhìn mấy cái cáo phó phân ưu chúc mừng xong là liệng cho ngay. Những ngày đi xa như bữa nay, Phùng không xem báo cũng chẳng sao. Thỉnh thoảng buồn lắm Phùng mới đọc những mẩu tin vặt của thành phố để dùng làm đề tài nói chuyện với những đứa khác.

– Ông có nghe thấy thật không? Sinh tiếp tục tấn công Ngà. Tôi tưởng ông còn mắc lo tán vợ thì giờ đâu nghe cái gì nữa...

– Ồi, tường chuyện gì. Ăn thua con mẹ gì. Cũng cứ làm cho quan trọng.

Khải nhai rau ráu mẩu kẹo, đưa mấy ngón tay lên miệng mút. Tiếng Thọ kêu khê: Sinh, Sinh. Ngà đứng lên trước, đã xuống cái hố đặt khẩu đại liên nơi Thọ

canh chừng. Lại nghe tiếng Thọ gọi: Sinh, Sinh. Sinh tụt xuống bóng tối, một lát trở lên cười bảo:

– Chốc nữa anh có gác, anh cẩn thận, có một con chó hoang nó lẩn trong mấy bụi tre ấy, đừng nghe lục sục mà hoảng, thằng Thọ nó định bắn đấy...

Khải bỗng đứng phắt dậy kêu như phát giác được điều lý thú:

– Nó kia kìa.

Và Khải cúi xuống, mò mẫm nhặt một hòn đất ném xuống khoảnh vườn ở dưới, Phùng không trông thấy gì cả, trong khi Khải tiếp tục chỉ trỏ: đó, đó, nó đang chạy đó và nhiều người kéo đến bao lấy Khải. Trên phía lều chỉ huy đại đội nhấp nhô những đầu nón sắt sửa soạn phiên tuần tiểu đầu tiên trong đêm,

Phùng lách khỏi đám người không còn trông rõ mặt vừa lúc một viên sĩ quan đi theo quan sát đại đội tới giải tán. Phùng chui vào trong lều. Phú đã ngủ say, ngày đều đặn vô tư.

10

Phùng gấp đôi sợi dây đạn làm
gối đầu, mở buồng nịt lưng
quần nằm nép về một phía cách Phú một
khoảng. Mái lều buộc trùng kẻ sát mặt
khi trở mình quay nghiêng hơi nồng mùi
cao su. Phùng lục tìm ve thuốc trừ muỗi
thoa quanh mặt cổ và hai cánh tay bỏ
trần. Chất thuốc lớn nhờn, lẫn với bụi
đất lợn cợn trên da như bám dính hơn,
mùi hăng hắc. Hiền hay đùa chun mũi
chê: Cái mùi của anh khét ghê, nhiều

lúc nửa đùa nửa thật đuổi: anh xuống tắm đi rồi mới được ôm em, bữa nào em ra Phan Thiết em phải tìm về tặng anh hòn đá kỳ mới được và Phùng đánh bài nhây: chừng nào em tắm cho anh may ra mới sạch, em lấy đá kỳ về thì em sẽ phải xuống kỳ lưng cho anh...

Hiền thường đặt cái cánh tay của nàng cạnh cánh tay của Phùng so đo: anh thấy không anh như Miên đâu như người ta, dường như trước khi đến Phùng dù sớm mấy Hiền cũng đã tắm gội ở nhà, Hiền mặc áo sơ-mi ngắn tay của Phùng, da trắng bóc mát mẻ và thơm ngái một thứ hương lạ của con gái trinh ngần và môi lăn Hiền vục mặt vào Phùng, Hiền lại làm bộ khịt khịt mũi: em ghét anh, anh bẩn lắm, anh đã ôm bao nhiêu người đàn bà rồi, thú thực em nghe coi và Phùng đáp: làm sao mà nhớ nổi, Hiền giận dữ thật

sự. Cái ý muốn chiếm đoạt hoàn toàn hết sức con nít của Hiền vừa gây thú vị buồn cười vừa khiến Phùng ngại ngùng hoang mang – sau Phùng thay câu đáp khi bị cắt vấn: làm thế nào tôi còn trong sạch được như cô, cô ơi. Phùng nhớ để mấy giọt nước mắt tự nhiên ứa lặn bên khóe gương mặt trong hồng bỗng biến xanh mét như một viên cẩm thạch đổi màu lấm tấm những giọt mồ hôi đọng trên vầng trán đã say ngất không thể tỉnh, trong hai ba lần gặp gỡ sau cùng Phùng không kiềm chế nổi, không muốn kiềm chế được nữa, dốc dành Hiền: Anh yêu em nhé, anh yêu em nhé... đừng sợ gì cả, không có gì cả đâu. Phùng liếm láp mấy giọt nước mắt và Phùng không thể biết, ngay lúc ấy cũng như bây giờ, không sao biết rõ đã mở vào được trong thân thể của Hiền hay chưa, và Phùng cũng không thể nào nhớ gì khác ngoài gương

mặt như nổi trôi trong bóng mờ của gian phòng vì bị Hiền níu giữ không để cho ngấm nhìn tấm thân nàng đã chịu phơi trần. Phùng chỉ còn nhớ những cảm giác, những cảm giác bấp bênh mơ hồ trải qua như một giải sóng cuộn chậm chạp, bị trí tưởng tượng kích động, thành mù mịt dữ dội lúc xa cách. Hiền cười không mở mắt như hài lòng, như xin lỗi thôi anh... thôi anh... và Phùng, vỗ về gạn hỏi: có gì đâu, phải không, anh đã yêu em đâu, em đừng sợ... Hiền nhìn vào mắt Phùng nói càng khiến Phùng ngờ ngẩn thêm: thế vẫn chưa phải hở anh? Phải thế nào nữa? Rồi bỗng nhiên Hiền cười khúc khích: anh cũng không biết gì hơn em... tưởng anh biết hơn em.... Phùng chỉ quen gặp những người đàn bà từng trải dễ dàng, chưa lần nào đóng vai dẫn dắt và chỉ dạy cho ai.

Có lẽ đã có sự gì xảy ra và Hiền phải quyết liệt với Phùng. Cũng có thể không có gì cả và Hiền chỉ lo sợ sự sẽ tới nếu còn tiếp tục gặp nhau. Phùng không sao biết rõ sự thật, chỉ nghe vang động trong mình sự nhớ tưởng chót vót rời rã như trong các cơn mộng riêng kín thoát tuột ngây ngật gấp mười lần ngoài thực tế. Phùng nghĩ đến lần gần gũi đầu tiên với đàn bà, cái cảm tưởng thất vọng buồn bã của anh con trai trong buổi chiều đột ngột tỉnh vắng bản bật và rồi dư âm trời dậy đứng không khi còn lại một mình, một mình trở khắc giữa cõi trống ngoác ử ê lạ. Phùng nghĩ đến thói quen phải tìm kiếm một mình hay cùng với gái điếm, không thể nào so đo những cảm xúc chỉ thấy mình như chiếc thùng rỗng dội inh những ba động liên hồi...

Phùng thiếp ngủ trong sự im ắng

khuya khoắt dấy lan, nghe những tiếng giầy bước ngang trên đầu, dưới chân, ngay sát bên mình. Phùng thức tỉnh thoáng mau, vào những phiên đổi gác trong lều lục sục ánh đèn bấm sáng soi lóa quanh mặt, rồi bị lấp sâu ngay trong giấc phiêu diêu mang theo những cảm giác đau cắn sau cổ, tê cứng tay chân.

*

Phùng đập chân nhồm lên trong bóng tối mò. Cơn buồn ngủ vẫn còn bám chặt, Phùng ngồi vòng tay bó gối nhắm nghiền mắt đợi cho đầu bớt hoa chóng. Phùng có thể ngủ quên trở lại nữa và phải hít thở mạnh để giữ mình ngồi vững. Sinh ngồi xuống cạnh, đang cởi đôi giầy ống, kéo dây rột rột, hẳn không thể nào giữ nguyên trang phục trên mình trong khi ngủ dù là giữa bãi.

Phùng dụi mắt, cố nhìn quen bóng tối vây quanh. Phùng đã ở ngoài lều, bắt đầu nhìn rõ được màu nhạt mờ mờ của bầu trời trên đầu. Sinh thì thào:

– Anh thấy đường không? Nhớ mặt khẩu chưa?

Sinh đã cởi xong quần áo, đang lom khom chui nửa người trong lều thu xếp chỗ ngủ, Mấy lều dưới thấp cũng lục đục, có tiếng cằn nhằn khe khẽ. Phùng đứng thẳng người, dắt gọn quần áo, sửa soạn đi xuống. Sinh nắm cánh tay Phùng, đẩy sang lối khác bảo:

– Anh đi lối này tránh mấy cái cọc lều...

Nhưng Phùng vẫn vấp phải một con dao cắm nghiêng buộc một góc lều bước lảo đảo nhúi theo độ dốc.

– Phùng hả?

Phùng trượt chân, truôi phệt tuột xuống hố, đập nhằm càng súng. Hố rộng và khá sâu, có lẽ trước là hố rác, đã thấy có sẵn lúc đến, còn phảng phất mùi tanh tươi trên những lớp lá khô cành mục. Miệng hố phía trước thấp, ngồi tựa lưng vào thành sau trông được cả khoảng vườn phải bao che. Hai bên đều có những hố phòng ngự khác nhưng Phùng không hiểu có người gác không. Phùng có quan sát khoảng trống trước mặt đóng khung trong hai bụi tre thẳng góc, tần mẩn áp dụng bài học cắt thành từng khoảnh nhìn từ xa vào gần từ gần ra xa như lúc buồn rồi chơi trò đổ chữ. Những hình thù bụi cây, mô đất nổi hiện rõ rệt dần. Nhưng một lúc sau mờ lẩn, ẩn hiện trong con mắt mỗi thành những bóng hình nhập nhòa bị đưa đẩy theo trí

tưởng tượng không mục đích.

Trời hơi lạnh ướp những ngọn tre im đơ và Phùng nghe da khô róc, tê se lại. Sự yếu nhược thẩm thấu, như đang soi mòn trong cơ thể mỏng teo, sắp muốn mủn rã như đất. Phùng tự hỏi sao mình ở đây, như vừa trôi mọc ngay chính chốn này và sẽ tàn lụi phút chốc, vẫn tự hỏi như thế những đêm khuya không ngủ từ ngày bắt đầu lớn. Phùng bò nhoài, áp mặt vào khối thép vuông của khẩu súng, chạm thêm một lần hơi lạnh toát nữa để đánh thức mình, quay đi quay lại nòng súng một góc nhỏ, muốn giữ cho mình còn hoài như một tiếng ngân không trùng khuất của một tiếng động hư ảo nào đã mất tích.

Trời sáng thêm hơn, có lẽ con trăng muộn đang mọc ở xa không nhìn thấy. Trời lúc nào cũng thế, giống như những

đêm trở về nhà khuya, giờ này có thể Phùng vẫn lững thững đi chân từ Sài Gòn về ngoại ô, nhất định không lên xe, xa năm sáu cây số, đi để thấy mình chỉ còn là những bước đẩy theo một nhịp quen và lăn trên giường ngủ ngay lập tức hết lòi thoi mắc míu. Phùng cũng có thể còn la cà trong quán ăn khuya với một hai vũ nữ, một hai người bạn rồi chạy xe như giông theo cơn bốc đồng cho hết đêm. Cũng có thể Phùng ghé kêu cửa cô gái quen trong một xóm hẻm, chui vào tìm sự chiều chuộng vừa nghề nghiệp vừa cảm tình dành riêng đặc biệt. Từ ngày gặp Hiền, Phùng hầu như quên những buổi đêm náo động và đơn chiếc.

Ánh trăng hiện vằng vặc không rõ từ lúc nào. Phùng choáng váng như ngập ngựa trong một độ sáng chuyển biến thành linh tối mắt. Ngọn tre lao xao

tiếng gió thoảng từng đợt nhẹ. Từ dưới khoảng vườn bốc lên tiếng côn trùng và làm lan nổi một nền thanh âm vẫn khua giòn khắp cả một vùng đồng không rờn rợn. Cảnh vật hiện ra rõ rệt như dưới ánh ngày. Phùng có cảm tưởng như chính mình ngồi phơi giữa bóng trắng trên đỉnh đầu. Cái hố như một vũng sáng, Phùng nhìn rõ cái bóng chiếu ngắn rụt của mình trên lớp lá khô. Một con chuột chạy rớt xuống hố, lục lạo ngay chỗ cây càng sừng, rồi nghe ngóng trước khi leo lên, băng ngang một luống đất lẫn vào bụi tre. Phùng ngẩng trông con trắng méo mó, lắng tai nghe ngóng thềm hơi thuốc đến ứa rớt rãi.

Phùng ra khỏi hố, leo lên đoạn ngược dốc về lầu kiểm cái ống điếu. Mọi người đều say ngủ như chết, nằm ngổn ngang trong các lầu. Những chiếc áo mưa căng,

nhiều chỗ chiếu bóng ánh như thủy ngân. Phùng phải bò len lén, lôi chiếc túi đeo lưng kẹt giữa Thọ và Sinh ra ngoài lục tìm. Xong bó gối ngồi trước cửa lều hút thuốc và canh chừng phía dưới tuy cách xa hơn nhưng trông vẫn rõ mồn một. Phùng nghĩ mình có thể thức luôn đến sáng, khỏi cần gọi tên khác dậy đổi mất công.

–Ai?

Tiếng hét vang inh tai khiến Phùng giật bản mình. Tiếng hét ở mặt bên kia gò, tiếp theo là tiếng lên đạn lách cách. Phùng nhét cái ống điếu vào túi áo, lẳng lẳng tuột xuống hố gác, lê thùng đạn tựa lưng duỗi chân thành thơi, và lại hút thuốc. Một lúc lưỡi nóng rát, người nôn nao gây lạnh khó chịu, Phùng nhìn đồng hồ tay, nhận ra mình đã ngồi quá hơn nửa giờ. Phùng không đội nón sắt, tóc

thấm ướt và Phùng trở lên tìm người thay thế.

11

Anh trăng chiếu tỏ mặt đất ngoài
lều như một tấm gương quay kỳ
lạ cho Phùng thấy mình nằm suông đuột
trên mặt đất dốc như đang trôi bên cạnh
mấy đồng bạn ngủ lã lóc mê mệt. Hơi
thuốc nặng quánh trong miệng đuổi xa
giấc ngủ không đáp được xuống mặt, bay
lượn luẩn quẩn trên khoảng không hẹp
cùng những hơi gió luôn ướn và những
tiếng động vãn vơ, trong khi toàn thân
đã rũ iệt chìm lặng bất giác. Phùng nhắm

mắt hồi lâu và lại thấy mình mở mắt lúc nào không hay, đôi mắt như hai trũng lạnh chờ dẫn soi ngược vào một cảnh tượng hỗn độn mù mờ, những ý nghĩ xô đẩy tuôn chạy hoặc cứng nhắc trơ trơ tê ngắt. Lúc sắp thiếp, ánh trăng hình như rục phủ trên mặt Phùng, lớp sáng mạ của đêm bám trên da lờn nhờn như lọt vào trong khung đầu bật sáng mọi góc ngách buồn bã hiu quạnh. Phùng cố sức lặn úp mặt vào đồng đồ đạc bên mép lều, nghe mình kêu ú ở trong cơn mê hoảng ngăn ngủi thối qua như cơn gió buốt.

*

Ngày thứ hai của cuộc hành quân cuối khóa, đại đội vượt qua lộ. Con lộ này, cũng như con lộ cắt thẳng góc với nó nơi đã nghỉ buổi trưa hôm trước, không

có trên bản đồ, như hai trục lớn cắt xẻ một khoảng rừng Cò My bát ngát xanh um.

Buổi sáng, Phùng nghe vắng xa tiếng còi tàu rúc và Phùng đã tìm cách ghé nhìn vào tấm bản đồ hành quân của viên chuẩn úy cán bộ, nhận thấy mình đứng trong khu vực đánh vòng của con đường rầy Sài Gòn – Biên Hòa rẽ vào Dĩ An và từ Dĩ An ngược xéo lên Thủ Dầu Một. Trên cánh đồng lặng trong buổi mai, Phùng phóng xa tầm mắt tìm kiếm và bắt gặp mái ngói và hàng tường thấp cũ của nhà ga Dĩ An về mạn Đông Bắc trên một đoạn xám nhạt của đường viền chân trời. Buổi sáng không có cà phê uống, điều thuốc hút nồng khét, da khô héo như cạn nước, trời nắng màu sữa loãng, tiếng còi nghe li ti như những nỗi hờn hờ kỳ cục bắt Phùng giốn nhây cho đến Hiến phải

cau có cũng vẫn chưa chịu thôi. Phùng bước về phía bên kia gò, tưởng chừng xích tới gần hơn với cái nhà ga hẻo lánh giữa vùng hoang vu không hiểu sao lại nổi hiệu còi vào sáng sớm. Cái âm thanh hiu hắt nổi trộm trên cánh đồng trống trải như dấu hiệu của sự thái bình, làm tan ánh trắng ngút sáng quanh quẽ trong đầu, con trăng lúc ấy đang hoen nhạt, dập tắt quang cảnh hỗn độn ỉ oi đã dấy của đám người lạc lõng trên một khoảng gò trần trụi. Phùng mơ hồ nghe cả tiếng xình xịch của đầu máy vòng theo chân trời, hơi khói phì dưới bánh và phụt lên không trung, tay sắt truyền lên xuống tới lui quay động những chiếc bánh sắt đặc lên trên đường rầy trơn bóng nghiền nát những bụi cỏ dại lơ gơ.

Khi leo lên bờ đồng dốc, bắt đầu đi quanh co giữa những bụi cây thưa cao

ngang tầm mắt, Phùng còn ngoái trông mái ngói nâu đang lặn thấp của nhà ga như cố ghi nhớ một chốn đã ghé qua mong dịp trở lại thăm. Phùng tưởng tượng thấy một bóng người chạy miết, nhấp nhô như một chấm đen trên cánh đồng xa tít về phía ga đuổi theo con tàu lấp sau cánh rừng thăm và Phùng hết muốn đi nữa...

Suốt buổi sáng, đại đội chỉ di chuyển từng quãng ngắn quanh quần trong mấy xóm nhà ven rừng. Xóm nhà này cũng đã bị dời vào ấp chiến lược, để lại những nền nhà, những bờ rào quanh các vườn cây còn xum xuê, những con đường sạch sẽ kín đáo giống ở một vùng trù mật... Cuộc di chuyển đã gần như mất hẳn ý nghĩa cuộc hành quân ghê gớm trong những ngày sửa soạn, chỉ còn như một cuộc du ngoạn bắt buộc.

Buổi trưa đại đội đóng tại một ngôi nhà lớn nhất xóm với vườn rộng bờ dậu khít vây quanh. Những dấu vết trên cái nền sót lại cho thấy ngôi nhà xây theo lối cổ: một cái hàng hiên chạy suốt mặt tiền và một mặt hông phải trên đó còn bỏ hai ba chiếc đòn sứ bể màu xanh, phía trước không có tường ngăn chia chỉ có dấu những chân cột đối xứng, sau cái phòng chính mới thấy chia phòng ở hai bên. Ngoài vườn đất chỗ những gốc cây đã bị đào bật, những lối mòn cỏ bắt đầu lan mọc, những luống hoa trồng trong khoảnh sân trước nhà xơ xác chỉ còn những cọng cây khô gục ngã phô từng từng cục đất khô lở bám quanh rễ. Xe tiếp tế lương thực, chạy lòng vòng tìm chỗ đóng quân, tới trễ, mảnh vườn sau trồng mấy luống bắp bị sục sạo đào xới, những trái bắp non héo bị hái trụi lủi. Nhiều người túa đi xa hơn chui sang các

vườn bên, kiểm món dần cơn đói ngấu.

Đại đội ở lại đó hết buổi trưa đợi lệnh mới. Trong cả đại đội chỉ một mình Quốc hoạt động. Mỗi đầu giờ, hắn mở máy truyền tin miệng gọi liên thoảng, ngồi giữa những gương mặt nghiêng ngó nghiêm trọng. Bốn giờ chiều, lệnh tiểu đoàn bắt được cho phép đại đội đóng quân ngay tại chỗ. Tin truyền xuống gây chộn rộn đôi ba phút, sau đó tạo khoảng trống lười nhác dằng dặc như ánh nắng còn chấp chới quá đầy trước mặt. Người ta không biết làm gì, ngây ngật, thụ động như buổi chiều cứ bị đẩy tới chập chững níu kéo không nổi dứt, giữa nơi khuất tịch như một cõi hoàn toàn tách lìa, lênh đênh với một bầu trời không dời đổi.

Xong công tác đào hố phòng ngự, Phùng trao cuộc cho Sinh bước ra khỏi bờ rào, đứng trên con đường đất giữa hai

hàng dâu thẳng tít khít như hai bức vách đến cuối mắt. Đồng không trông thấy, rừng cũng không trông thấy. Chỉ thấy những bóng rợp loang lổ trên một vùng đất bần bật không hơi người. Con đường này chưa hề ai vẽ trên bản đồ và trong ít lâu nữa sẽ tuyệt dấu. Phùng nhìn cây mít lớn vườn bên, lá trở mọc rậm rạp man rợ như sửa soạn lấy cái chết sắp tới giữa sự xâm lấn của cây càn dũ dần gấp bội và đột nhiên Phùng nghe hơi thở của mình như lẫn trong hơi nồng nực của đất cát và thảo mộc lạ hoắc. Trong trí tưởng, trên thân thể của Phùng, một phút chốc, như đắm như những mầm quỷ quái của thiên nhiên bất trị. Cơn giận sôi hoảng hốt chôn chặt chân giữa buổi chiều, Phùng biết mình sẽ nhìn mãi thấy ánh phản chiếu trong nhiều ngày tới...

Lúc Phùng quay vào, Sinh đang ngồi

cạnh hồ đã ngụy trang kê giấy lên đùi viết. Phùng ghé xuống bên, tìm một chút thân mật, hỏi:

– Viết thư hay làm thơ?

Sinh ngượng, mặt mũi đỏ rần, ngược khuôn mặt vẫn còn thư sinh trắng trẻo, cười không đáp. Nó cùng lứa tuổi với Nghĩa, với Tú..., Gia đình Sinh khá giả thừa sức cho nó học hành đến nơi đến chốn nhưng nó đã tình nguyện vào Thủ Đức như Tú, sau một năm bỏ nhà đi hoang.

Nó có thể vào Đà Lạt, không hiểu sao nó đã không làm thế, Phùng đã hỏi nguyên do và Sinh chỉ đáp:

– Đà Lạt lạnh quá, em không chịu Đà Lạt...

Phùng lại đứng dậy bảo:

– Thôi viết đi.

Phùng bỏ đi quanh vườn nghe những câu chuyện tâm xàm quen tai. Xe chở cơm tối, Tú gửi Nhân mang ra cho Phùng một bi đông cà phê và hai phong bánh đậu. Nhân bảo:

– Nó làm bộ, về nằm một lúc là lò mò đi uống la ve ngay... nó lơ phơ ở nhà chẳng thấy gì là đau ốm cả, lúc này nó định nhảy theo xe ra đây chơi đấy chứ...

Buổi tối đến chậm nhưng dày đặc rất mau. Đám người như bị nhốt giữa một lũng cây bút bùng. Khoảng nền nhà đông chen chúc, ánh đèn bấm thỉnh thoảng lập lòe, những tiếng bước lịch kịch, trở nên xa xôi hơn. Phùng ngồi uống cà phê với Thọ, Sinh và Phú, ngẩng nhìn đám sao rải rác trong khi Thọ bày tỏ hân học đối với những tên may mắn hoặc khôn

ngoan hoặc hèn nhát chưa bị cuốn vào tròng. Thọ hỏi:

– Liệu đến năm nào thì mình thoát?

Phùng đáp không biết, không nên nghĩ tới. Thọ ao ước được thấy tất cả những đứa quen biết đều bị như mình, ăn đồng chia đủ mà, không thể để chúng ở ngoài và chúng phờn phơ cười mình là ngu... Phùng nhớ đến Hiền, tự hỏi không hiểu nàng có quyết liệt dứt khoát như trong thư viết. Hiền đã đến lúc mình tuyệt vọng và sẽ bỏ đi khi mình chưa hết cơn tuyệt vọng. Cơn tuyệt vọng kéo dài như cơn mê muội tự vui của Phùng.

Đột nhiên, Sinh vẫn làm thỉnh từ lâu, lên tiếng:

– Anh Phùng. Anh đọc lại cho tụi này nghe một bài thơ... Tú nó bảo anh

đọc thơ hay lắm.

– Đọc thơ... đọc thơ hà? Buồn bỏ mẹ.

– Buồn một chút cho “dzui”.

Cái âm “dzui” Sinh cố nhái theo giọng Bắc bắt chước giọng Nam rồi cười. Ít khi Phùng gặp Sinh đùa cợt cởi mở như thế, nó khép kín lặng lẽ hơn Tú nhiều, nên không nỡ từ chối. Và Phùng đọc một bài thơ, lúc ở tuổi Sinh và Tú, Phùng đã mất công chép học thuộc lòng:

Đưa người ta không đưa qua sông

Sao có tiếng sóng ở trong lòng?

*Bóng chiều không thắm không vàng
vọt*

Sao đầy hoàng hôn trong mắt trong?

Đưa người ta chỉ đưa người ấy

Một già gia đình, một rừng rừng...
 Ly khách! Ly khách! Con đường nhỏ
 Chí lớn chưa về, bàn tay không,
 Thì không bao giờ nói trở lại
 Ba năm mẹ già cũng đừng mong...
 Ta biết người buồn chiều hôm trước
 Bây giờ mùa hạ, sen nở nốt,
 Một chị, hai chị, cũng như sen
 Khuyên nốt em trai dòng lệ sót...
 Ta biết người buồn sớm hôm nay,
 Giờ chưa mùa thu, tươi lắm thay.
 Em nhỏ ngây thơ đôi mắt biếc,
 Gói tròn thương tiếc chiếc khăn tay...
 ... Người đi, ừ nhỉ, người đi thực,

Mẹ thà coi như chiếc lá bay...

Chị thà coi như là hạt bụi...

Em thà coi như hơi rượu say...

12

Phùng phiêu lãng theo giọng đọc của chính mình tan trong thình không tự nhiên nín chết. Trời tối mịt xòe bàn tay trước mắt không thấy. Sự lặng thình rớt lại trống hoác. Mỗi thuốc trong nõ tẩu lập lòe soi hồng thớ gỗ đen sần sùi. Phùng bật cười khẽ, nhìn rõ cả một thời trẻ dại nông nổi đã mất cùng một số bè bạn thất tán. Không hiểu Sinh có thấy xúc động như mình đã từng xúc động trong những buổi chiều tẻ nhạt ở

nơi thành phố xa giữa chúng bạn? Chỉ thấy Sinh nằm ngã người trên cỏ, không thốt một lời.

Đêm vào sâu, sương rơi lộp độp trên mái lều. Phùng rùng mình thấm thía nỗi lẻ loi tro troi mỗi lúc thêm rắn cứng. Hiền sẽ không khi nào có thể chia xẻ được những nỗi niềm đã nảy sinh từ một quãng đời nàng không hay biết. Ở đó chưa có Hiền, không có Hiền. Quãng đời ngông cuồng vẫn còn như mây dùn nặng một góc trời trong trí tưởng báo hiệu cơn giông có thể ập tới bất cứ lúc nào. Bạn hữu một thời ấy nay đã thật xa xôi, chẳng còn ai... Trời tối xâm huyền hoặc lúc trăng sắp mọc. Ánh trăng biếc nhạt hơn đêm trước. Bóng cây lá im lìm dưới một bầu trời mờ sao như vẽ trên một tấm phong cảnh sơn khấu. Phùng ngồi gà gát trong hố gác, nghĩ sẽ mất

Hiển như việc không thể tránh. Không thể tránh khỏi...

*

Buổi sáng ngày thứ ba, đại đội di chuyển trên con đường thẳng tắp chạy giữa hai bờ dậu cây đan khít. Sau một ngày nhàn nhã, và một giấc ngủ đã đầy, đám người bước nhanh vui vẻ như đã rũ bỏ hết được những ý tưởng vương mắc. Chẳng có gì lạ lòng nữa, cuộc hành quân được coi như những buổi di hành liên tiếp trong một vùng có vẻ dữ tợn nhưng thật sự an ninh. Phùng và Phú vẫn gánh hai thùng đạn và chỉ vài phút sau khi rời chỗ đóng quân đã mất liên lạc với Thọ và Sinh.

Con đường dẫn tới một đồng cỏ. Đại đội trải lưạ thưa dài đến cả cây số. Ngày thật đẹp trong cảnh hoang dã. Năng tươi

trong gió thổi phơi phới. Phùng nghĩ đến giấc ngủ đêm trước, như mình bị liệng vút giữa một thôn xóm tan hoang nhưng đám cây cỏ bao quanh che phủ vẫn chưa hết vẻ hiền lành, giấc ngủ quần quýt say sưa rười rượi. Hai ống quần còn ướt đầm sương. Sáng tinh mơ, Phùng thức nghe: tuyệt không một tiếng động khắp một vùng thật rộng, rồi Phùng nghe như một sự hồi tỉnh nào hé ánh nơi mình. Phùng tìm lại được sự thanh thản êm tĩnh chút quyến luyến mơ hồ ngay trong hơi thở điều hòa và lớp nồng ấm tiết từ da thịt của mình. Phùng nghe mình đầy đủ, vững vàng và sẽ để mặc cho Hiền quyết định theo ý của nàng.

Khoảng chín giờ, đại đội dừng lại đóng trong khuôn viên một ngôi chùa. Chỗ thờ tự được giữ nguyên nhưng không còn ai ở. Các cửa nẻo đóng im,

khóa chặt bằng những vòng xích lớn. Quanh chùa mọc những bụi tre, bụi chuối, một vài gốc găng, phía góc sân trước một cây đa già xum xuê, trong sân sau có một miệng giếng xây với ống trực quay mức nước xiêu vẹo quấn những vòng dây thừng khô trắng lòng thông cái đầu dây tua đứt. Đứng trên hành lang của lớp nhà xây nền cao, Phùng trông ra cánh đồng cỏ mở rộng đằng trước, đang bắt đầu khô giòn dưới nắng, thấy bóng thấp thoáng một toán năm bảy người di chuyển ở xa. Phùng chỉ cho Thọ nhìn, hỏi:

– Không biết đám nào thế?

Toán người mỗi lúc tiến xa thêm, rồi đi ngang trong tầm nhìn theo hàng dọc, làm như trên cánh đồng ở nơi ấy có vạch một con đường.

Sinh xuất hiện đứng dưới thềm, nai nịt đủ lệ bộ ngẩng gọi:

– Anh Phùng. Đi không?

– Đi đâu?

– Vô ấp chiến lược gần đây mua vịt về ăn...

– Đi chơi đi ông già hút. Không có gì sợ đâu.

Khải với tay kéo chân Phùng cười khàn khạch. Sinh, Khải rủ thêm hai đứa nữa.

Ra khỏi cổng chùa, Khải hỏi:

– Đứa nào chỉ huy toán này đây?

– Đứa nào biết đường?

– Sinh mày biết đường, mày chỉ huy đi.

– Cái chó gì. Cứ rắc rối. Tao nghe tụi nó nói... mà rồi mình phải kiếm ra chó.

Khải cười hể hể mắng Sinh:

– Đ.m ông cũng đánh liều mạng với mày ầu quá ông tưởng mày biết rồi chó... ông nghĩ thế nào, ông già?

Phùng đáp:

– Không sao Sinh đi đâu, kể tới Khải, Chung, Phùng sau chót là Quý.

Chung chỉ mới mười tám tuổi, nhỏ bé nhất trong đại đội và có lẽ còn trong cả khóa nữa, nên nó thường bắt buộc phải đóng vai người lớn, tỏ vẻ lợc lỏi. Mặt nó căng căng, sẵn sàng gay, đỏ, dáng bước khuỳnh khoàng như con gà tre háu đá. Ngày mới nhập trường, Chung đã xin đi nằm bệnh viện Cộng Hòa, khoe khoang khắp phòng là nó phải đưa xuống chữa

bệnh tình; một tuần lễ sau nó trở về, người xanh mướt bước không muốn nổi, Tú đã rình xem, phát giác nó đi giải phẫu phimosis và mang loan truyền tin chế giễu thằng bé, Chung vẫn khẳng khẳng không chịu nhận, ngay giữa bãi nó vạch cho mọi người xem thấy một khúc băng trắng quăn kín, nhất định bảo “cái” của nó đang bị lở loét ở thời kỳ thứ ba.

Quý đặc là một tên công chức gương mẫu: trình diện đúng hạn gọi nằm đợi trong trại nhập ngũ nửa tháng, lên trường khi đại đội đầu tiên chưa thành lập xong, ẩn nhẫn khép kín trong một khoảnh của riêng mình như chiếc bóng không muốn ai nhắc đến... chưa đến ba mươi, hẳn đã có năm con.

Sinh nhằm phía trước tiến thẳng, bỏ ngôi chùa sau lưng. Cánh đồng mở bát ngát như một vòng lớn khó định hướng.

Bốn bề đều thấy hiện những viên cây xanh, ngôi chùa nhìn lại còn như một vệt trắng ẩn hiện ở một phía. Vượt qua một bụi cây thấp chơ vơ, cánh đồng bị cắt đứt. Một lũng sâu mở ra, hai bờ dốc đứng rườm rà những gai góc. Dưới đáy lũng, con đường rầy bị bỏ quên từng đoạn mất dấu dưới những bụi cây hoang đang lan tràn. Cả bọn phân vân dừng chân bên bờ lũng. Khoảng cách giữa hai bờ không thể nhảy qua. Cũng không có thể tuột xuống dưới đáy rồi leo ngược lên bờ bên kia.

Sinh đi lui đi tới, men theo trên khoảng nghiêng của bờ lũng như tìm dấu mòn của chân người, mấy đứa theo lảng nhảng đằng sau. Phùng đứng im một chỗ, trông trở ngược cổ tìm bóng ngôi chùa đóng quân. Sinh quay lại đứng cạnh Phùng, cả bọn nhìn nhau và thấy thiếu mất Chung. Khỏi cất tiếng gọi vang

và Chung từ sau đám cây nghiêng lá buông xuống bờ lũng cách mười thước lớp ngóp đi lên. Mặt và cánh tay nó bị gai cào xước rướm máu.

– Chui đầu xuống dưới?

– Tôi nghe có tiếng người...

– Ở đâu?

– Không rõ... đầu ở phía này.

– Ở dưới đường rầy... Mặc nó. Mình ở trên này chẳng ăn chung gì.

Sinh khoát tay trấn an đồng bọn.

– Mình thử tìm... biết đâu...

Chung đưa mắt khắp lượt, vẻ thách thức gan dạ. Không đứa nào có quyết định. Ánh nắng đang cháy già khắp mặt đồng và dưới lũng vẫn giữ được những mảng rợp tối.

Vẻ mặt Chung nghiêm trọng giọng khẩn trương. Cả bọn như nín thở nghe ngóng. Dường như quả có những tiếng vọng rời rạc xa xôi, Phùng nghe như tiếng hát vọng về nghêu ngao. Phùng bắt đầu nghe rõ tiếng hát của một người đàn bà và bảo:

– Các cậu xem kỹ cái chùa mình đóng chỗ nào...

Phùng nhớ đến toán đồng đội đã trông thấy, lúc đứng trước cửa điện thờ. Xác định được vị trí, Phùng dẫn cả bọn noi theo hướng của toán đi trước. Cả bọn vẫn đi men theo bờ lũng và bắt gặp những dấu vết liệng bỏ lại trong các lùm bụi.

Một lối mòn xuất hiện, tách chia với bờ lũng như hình một cái chạc, Từ dưới đường rầy nằm trong khoảng bờ đất đã

ngiênng thoải trờn tru, một bóng người kỳ quái đang bò lên. Chung và Quý lên đạn lách cách. Phùng hốt hoảng la:

– Dừng bắn...

Đó là một người đàn bà điên đại, đầu tóc xõa, ăn mặc xanh đỏ lòe loẹt... chít giải khăn vàng, sau lưng cắm hai ba cây cờ đuôi nheo như một cô đồng. Người đàn bà nằm phục trên mặt đất dốc, hai tay bấu cào các cọng cỏ như sợ mình sắp rơi tuột, ghé mắt trông lên một vẻ trêu cợt không chút hãi sợ và miệng la bài bài. Cả bọn đứng lạng trước cảnh bất ngờ. Khái cười khoái trá gọi:

– Lên đi, lên đi, bà nội...

Người đàn bà ngồi dậy, đôi mắt lơ lảo dòm quanh. Môi và má đánh đỏ chót. Trước bụng gấn một vài cành cây đã xơ

xác lá nhưng còn những nụ hoa vàng tím. Một tay người đàn bà cầm một cành hoa dại nở trắng vừa bẻ dưới đường rầy, mục điền thăng thẳng đi lên, miệng lại bắt đầu ngheu ngao những câu hát vô nghĩa lý. Khi đi ngang, mục phất cành hoa trên mặt bọn Phùng và múa may chào, xong mục tiến vào con đường mòn. Sinh nhìn Phùng hỏi ý:

– Con mục này làm bộ điền. Để em xét nó. Anh coi có phải nó mặc cờ trên mình nó kia không,

Chung dợm chạy đuổi, Phùng níu lại bảo:

– Không có gì, không phải đâu...

Rồi cả bọn bước theo người đàn bà điền vào con đường mòn, đi cách một quãng. Người đàn bà ở phía trước tiếp

tục hoa tay múa chân ca hát, chốc chốc
quay ngó cười vầy.

13

Con đường mòn càng tiến sâu bờ bụi hai bên càng mọc rậm rạp thu ngắn tầm nhìn, có lúc Phùng tưởng chừng đã lọt vào rừng không hay. Trời sắp giữa trưa trắng lóa, lặng tờ như những chiếc bóng lùn vắn rọi in trên mặt đất. Một mình Khải mặt mày vẫn nhơn nhơn, cười bực thú vị với người đàn bà điên phía trước, thỉnh thoảng bất thần quay phắt mũi súng sang hai bên như sẵn sàng lấy cò khiến cả bọn thót ruột.

Bọn Phùng thoát tới một lộ đất đỏ cách ấp chiến lược vài chục thước. Quý ngời bệt xuống vệ đường thở phào, mở đôi mắt đờ đẫn vì ngộp trên suốt đoạn đường dài căng thẳng. Con lộ râm tối dưới vòm rừng, mở sáng hoét trước khu ấp tân lập. Rào tre tươi cắm san sát tua tua theo triển bờ đắp như một con đê màu đen sẫm. Người đàn bà diên tiến vào trong cổng ấp, thôi không múa may ca hát, vẻ cóm róm hiền lành.

Khu ấp bày biện ngăn nắp, trần trụi trong vẻ mới mẻ như một mô hình mẫu. Phùng gặp các toán đồng đội lang thang trên con đường chính không bóng cây, trong các sân trước nhà chưa mọc cỏ. Trong ấp không bán món vật gì trừ một gian quán bán nước ngọt không đá, mấy chiếc bánh hình ngói khô, những chiếc kẹo đường ỉm chảy. Những chai nước

ngọt đặt trên kệ gỗ bên vách đá phô màu sắc tươi hơn lạc lõng giữa cảnh buồn tẻ thiếu sinh khí.

Bọn Phùng trở lại theo lối cũ sau khi đã ăn no bụng một bữa bánh tráng khô nhúng nước chấm nước mắm cay xè trong một gian nhà nghèo nàn trống trải chỉ thấy có hai mẹ con. Người đàn bà ngồi tráng bánh trên thềm nhà, đứa nhỏ chừng chín mười tuổi dọn cho mượn chén đĩa, phụ giúp mẹ chuyên những lưới bánh đã tráng xong ra phơi ngoài sân nắng. Nhà vắng cả bóng chó mèo, Phùng tưởng tượng cảnh đêm tối trùm phủ trong ấp với các đám rừng mịt cánh đồng cỏ hoang, con đường xe lửa nằm dưới lũng vòng quanh đầu đó và những người chui trốn trong các hầm hố ngoài rừng. Phùng không hiểu người đàn bà điên khùng ở chỗ nào trong ấp. Khái

kiếm được một xị để pha trộn với xá xị và uống thi với Chung, hai đứa đều chuẩn choáng ăn nói giỡn hớt bậy bạ. Phùng nghĩ nếu không có mặt người khác ngăn cản, hai đứa dám chọc phá ấu tả người đàn bà lấm lì, ngồi bên chiếc nồi lớn bốc khói um mỗi khi mở nắp, mồ hôi nhễ nhại đầm áo. Trong buổi trưa chất ngất hoang vu, những trò đùa hung hãn bất thường sẽ làm chúng quên sự khiếp hãi ủ kín trong thân. Sinh gườm gườm ngó Chung và thằng nhỏ búống bình vẫn lắc các sỗ sàng, nó không dần nổi những thúc hối ngấm ngấm đã đưa đẩy nó đến chốn này.

Buổi trưa đứng bóng lúc về tới chùa. Trên thêm gạch mát mẻ. Phùng ngủ một giấc nhẹ nhõm, một hai lần mở mắt trông qua khe hở dưới cửa gỗ thoáng thấy bóng mờ bụi bặm êm tĩnh

bên trong ngôi chính điện. Buổi trưa còn
đậu im ngoài đồng cỏ, dịu dàng hơn một
chút, khi Phùng tỉnh hẳn. Một đám quây
quanh miệng giếng sau chùa mức nước
tắm rửa. Nước giếng đục lờ màu đất sét,
xối trên da bám lờn nhờn nhưng Phùng
cũng dễ chịu vì được phơi trần giữa trời.
Người ta nhìn ngấm lẫn nhau, so sánh
cười cợt vô tư. Ngày vào trại nhập ngũ,
Phùng cũng đứng tắm truồng trong nhà
tắm công cộng, gặp đứa học trò cũ, nó tò
mò ngấm nghĩa Phùng và rồi cười phá:

– Thầy đấy hả?

Ở đây những đứa quen la lối:

– Coi cái ống điếu của ông già hút
kia...

Gần 4 giờ chiều, đại đội nhận được
lệnh trở lại địa điểm đóng quân đêm

trước để đón tiếp một phái đoàn thượng khách đến quan sát. Ngôi chùa đáng lẽ đại đội sẽ đóng lại trong đêm thứ ba, không hiểu sao tiểu đoàn không tìm ra lối vào mặc dầu được báo cáo chỉ dẫn suốt nửa tiếng đồng hồ. Công việc bố trí phòng thủ đã bắt đầu phải bỏ dở. Cảnh tượng láo nháo bất mãn trước vẻ lo lắng cáu kỉnh nạt nộ của các sĩ quan cán bộ lại tái diễn. Đại đội bắt buộc phải tới địa điểm ước hẹn và phải bố trí xong trước khi phái đoàn tới. Người ta đi như chạy trên con đường hai bên cây dây khít khấn Phùng nhiều lúc chóng mặt; rối mặt.

Phùng cố giữ im nụ cười nở trên môi và thả cho ý nghĩ chuyển động bắt theo nhịp bước. Chốc chốc Phùng nhắc cảnh cây treo hai thùng đạn, đổi vai và Phú lại quay ngoắt lui cười toe miệng. Phùng chỉ nghĩ một điều: Hiền không hiểu gì

hết... Hiên không hiểu gì hết... Không khi nào Hiên hiểu... Hiên cũng chẳng cần hiểu... Chẳng cần hiểu... Những hố đào đêm trước đã phủ lấp sơ sài được bới lên, những cành cây bẻ liệng lá đã héo rũ được gom dùng lại. Thọ lần quần lính quỳnh, nóng nảy buồn cười, lớn tiếng ra lệnh không kiêng dè ai nữa, xong cần nhàn như xin lỗi:

– Làm cái chó gì... hành quân cái chó gì...

Thọ vừa nằm phục xuống hố và Sinh lấp xong được dây đạn vào hộp thì mấy chiếc xe díp đỗ lại ngoài con đường đất.

Đám người đến thăm đứng lố nhố giữa sân chỉ trở, rồi dạo quanh một vòng. Phùng bỗng nghe tiếng cây khô lốc cốc trên nón sắt, ngẩng lên:

– Sao lại ngồi thế này? Chụp hộ mấy tấm ảnh để về trưng bày làm kỷ niệm.

Phái đoàn thượng khách đứng vòng sau lưng. Phùng gập tia mắt giận dữ của viên sĩ quan đại đội trưởng, nghe mặt nóng ran khó chịu, ngồi im, phác nụ cười trừ.

– Hư hết rồi, ông ơi.

Thọ nói rít trong kẽ răng, mặt vẫn trông thẳng đàng trước giữ đúng thế nằm của xạ thủ mặc dầu đám thượng khách đã đi qua. Phùng rút thuốc châm hút nén cơn giận, cố sức bình tĩnh. Khuôn mặt nặng chịch như sắp muốn nổ vỡ, rớt bể. Phái đoàn lên xe ra về và Phùng còn nghe rõ như một tiếng thở phào thối khắp quanh mình.

Phùng rời chỗ, bước ra ngoài con

đường đất. Mỗi lần bốc giận, Phùng đều lánh đến chốn riêng, nhìn những cảnh khác. Phùng thấy mình không được như bọn Tú, mình đã già thâm hại với mấy cái ý nghĩ biết điều khôn ngoan. Có phải vậy không? Mình đang lẩn như một cục đá, Hiền không hiểu, không khi nào hiểu, chẳng cần hiểu. Cơn giận rồi cũng tan nhanh trong buổi chiều đã quen mắt. Con người quả là loài dễ quen, dễ thích ứng. Phùng nhìn cảnh tượng khu xóm không người mới ngày qua lạ lẫm rờn rợn bây giờ đã trở nên hiền lành gần gũi hơn. Nền nhà đổ nát, mấy luống vườn bị đào xới, mấy chiếc đôn sứ bể cập kênh, bờ dậu với mấy bụi tre, Phùng tưởng chừng mình biết rõ tường tận. Như cái bi đông cà phê đá, gói thuốc Tú gửi theo xe cơm mang tới, tiếng gọi réo của Nhân từ trên chiếc xe Dodge kéo đằng sau xì tẹt nước uống nhảy xuống cũng là những

thứ không chờ đón nhưng biết có. Tất cả gộp lại chất chứa trong buổi chiều, khử loại những hốt hoảng thảng thốt lúc phải đối diện với màu trời trên không.

Phùng lại có thể nằm lơ mơ trên bãi cỏ như vẫn còn vết ép rập của tấm lưng đêm trước, ngậm lúng búng trong miệng ngậm cả phê mát rượi, chờ miếng nước đá tan dần dần thành một mảnh mỏng khế cắn vỡ. Sinh ngồi một bên áp vỏ bi đông toát hơi lạnh quanh mặt, kêu: sướng quá, sướng quá... Phú lẩn mẩn rút những kẹp đạn trong dây lưng đã tháo, đếm nhìn từng kẹp một. Thọ tán gẫu với nhóm khác ở đằng xa. Một chốc, Sinh và Phú cũng bỏ đi, Phùng nằm lại một mình, nghe ớn lạnh. Phùng dậy mở ba lô, lấy chiếc áo blouson Hiền đã mua rẻ trong khu Dân Sinh, mặc vào người và nghĩ chỉ còn một ngày nữa. Một ngày

nữa cuộc hành quân cuối khóa chấm dứt, cơn mộng du kéo dài tám chín tháng trường cũng tạm chấm dứt. Sau đó... Phùng không muốn nghĩ trước, từ bao nhiêu năm nay Phùng tập cái thôi không nghĩ tới trước, không tính toán, đến đâu hay đấy. Trong mỗi hoàn cảnh cố ngoi nhìn lạng lẽ và mặc trí tưởng tượng phản động.

Hơi lạnh gây gấy ru Phùng thiếp ngủ khi trời chưa sập tối. Phùng nghĩ thèm nằm ngoi nghỉ thật lâu, trong gian phòng đóng chặt các cửa riêng của mình, không gặp ai. Không gặp ai, kể cả Hiền. Cơn khủng hoảng định kỳ nếu tới, chắc tới, sẽ bị nhốt không ai thấy. Như con chó khôn sấp lên chững đại lánh xa người thân, như con voi già tách bầy kiếm đến nghĩa địa. Phùng nghĩ sẽ không thể gặp Hiền, Hiền không thể hiểu, cũng chẳng

cần hiểu. Trong giấc ngủ, lều được căng
lạt sạt ngang mặt, tiếng Sinh gọi:

– Anh... anh Phùng.

Phú kêu:

– Ông già hút...

Nhưng Phùng không tỉnh. Phùng
lười biếng, nằm nguyên trên cỏ, bên
ngoài chiếc áo mưa trải lót.

Đêm ấy, Phùng bỏ gác. Phú lay gọi,
Phùng nhắc mình lên, đợi Phú ngủ,
trong khoảng một vài phút, lại ngã mình
xuống. Bên ngoài trời tối thui ướt mem.
Con trăng muộn chưa thấy mọc. Nhưng
khi nhắm mắt Phùng nhìn rõ thấy ánh
trăng chảy ngập trong gian phòng riêng
của mình ở nhà, trên chiếc giường rộng
thênh thang như mặt nước ngập Phùng
phơi mình bất động như xác chết trong

khi Hiền lay gọi cửa ngoài và bà cụ đập cửa trong, mắt Phùng mở hoác đón con trắng xanh biếc nhỏ bé tí trên đỉnh cây cao ngoài cửa sổ, Phùng không sao đáp lời, cổ họng cứng nghệt. Phùng vùng vẫy ú ớ, la không thành tiếng. Lui đi, lui đi, tôi đang điên đây... có hiểu không? Hiền có hiểu không?

- HẾT PHẦN 1 -

Đào Thoát là một truyện dài... *Comme la vie est lente et l'expérience est violente...* như hai câu mở nó, Đào Thoát đòi hỏi sự chậm rãi và sự hung bạo cần thiết mà trong lúc này tác giả chưa đủ sức cung ứng cũng như chịu đựng cho nó được hoàn thành. Vả lại có lẽ Đào Thoát sẽ quá dài nếu đăng dần từng kỳ theo điệu này trên tuần báo. Tác giả xin được tạm ngưng cuộc hành trình của Phùng sau phần thứ nhất.

Thành thật cáo lỗi cùng độc giả Khởi Hành về sự “đào thoát” tạm thời của chính tác giả.

Thanh Tâm Tuyền

